

LỤC TỈNH TÂN VÂN

Mỗi Tuần Đăng Báo

Ngày Thứ Năm

QUAN NHỰT TRINH
Boulevard Nord-Can 171

聞新省陸

MR. F.H. SCHNEIDER, SAIGON

NĂM THỨ SÁU

JEUDI 21 NOVEMBRE 1912

SỐ 250

NGÀY 13 THÁNG MƯỜI, NĂM NHÂM-TÌ

MỤC LỤC

- | | |
|--|---|
| 1 - Công văn lược lược. | 18 - Thuốc-sắt hồ huyết. |
| 2 - Vạn quốc tân văn. | 19 - Địa đồ Hà-tiên. |
| 3 - Hương truyền. | 20 - Trung-quốc tân văn. |
| 4 - Đông-dương thời sự. | 21 - Khả hệ huyết mạch. |
| 5 - Ai tin. | 22 - Hát bội An-nam bị chiết. |
| 6 - Các cuộc vui của Trương-tế-hội và lễ tiếp chiến-thuyền Đại-anh | 23 - Truyền kỳ mạn lục. |
| 7 - Thảo luận cuộc. | 24 - Tôi không đói bụng. |
| 8 - Tin mùa màng. | 25 - Tam pháp ội thẩm viện. |
| 9 - Nam-kỳ nễ cốc. | 26 - Cách vật luận. |
| 10 - Công việc làm của đàn-bà Nam-kỳ. | 27 - Học vấn môn loại. |
| 11 - Vĩnh con-nit. | 28 - Cách trị nhập môn. |
| 12 - Kim-Vân-Kiều tân giải. | 29 - Tự do diễn đàn. |
| 13 - Pháp-quốc tân sử. | 30 - Các cuộc chơi cho tiêu khiển. |
| 14 - Cáo bạch. | 31 - Thơ tin vàng lai. |
| 15 - Mãi hóa mới dân. | 32 - Quan tự dạng pháp. |
| 16 - Dừng kiến hiền vị mà tìm những kẻ vị chi trùng trong mỗi giọt nước. | 33 - Cáo bạch. |
| 17 - Hoàn cầu địa dư. | 34 - Hứng tàu lược tỉnh. |
| | 35 - Bản giá tiền xe-lửa từ Chy-lon tới Hôc-môn. |
| | 36 - Bản giá tiền xe lửa từ Gò-vấp đến Lái-thiền. |
| | 37 - Lý tài luận. |

CE NUMÉRO

contient un Supplément gratuit pour les Abonnés

LE SUPPLÉMENT NE PEUT ÊTRE VENDU SÉPARÉMENT

PRIX DU NUMÉRO : 0 \$ 20¢



BỒN-QUẢN CÁO BẠCH

Bồn-quản gởi cho mỗi vị vài số như-tiểu, ấy là tâm-kiền cho các ngài coi, bằng-ưng ý thì mua chớ chẳng phải ép nài chi chớ-vị, vậy xin chớ quý vị bắt được như-tiểu thì coi mà coi, rồi tùy ý mình chớ chẳng lo ngại, Bồn-quản không có ý gởi mấy trượng như-tiểu mà đi đòi các quý-vị vài ba cật bạc đâu.



Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. - SAIGON

LECTURES FRANÇAISES ông Carrère
gồm, gồm nhiều chuyện hay và có ích.
Trước hết nói về nước Langsa sơ khai cho đến
lúc thành trị bây giờ, sau hơn một trăm bài đủ
các thứ chuyện khoa ngôn ngữ.

Giá 1 \$ 00
Tiền gửi 0 10

SÁCH BÁN
Tại nhà in của M. SCHNEIDER

Sách nấu ăn tiếng Langsa mỗi cuốn 2 \$ 00.
Romans đủ thứ từ 0 \$ 90 tới 3 \$ 50.
Có bán giấy, mực, viết chì, ngòi viết, thước,
gomme cùng các đồ dùng cho học trò các trường.
Ai muốn mua thì gửi thơ lên ta sẽ gửi đến
nhà thơ thì phải đóng bạc trước mà lãnh đồ
(contre remboursement).

TẠI NHÀ IN
ÔNG F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom -
SAIGON

TỰ VỊ
LANGSA-ANNAM

Ông **TRƯƠNG-VĨNH-KY**
SOẠN

IN LẠI RỒI CÓ 1250 HÌNH

Không bì 6 \$ 00
Có bì 8 30
Lưng và góc bằng da . . . 7 00
Bìa mềm đẹp lưng đính
chữ vàng. 8 00

Người mua xin đính tên mình
trên lưng sách đóng kỹ thị đặng.

Tiền gửi 0 \$ 24

CÁC BÀ CÁC CÔ!

Chỉ ống đủ màu

Nếu mỗi lần
mua **VẢI** mua **CHỈ**
mà các bà các cô biết

NÀI CÁC NHẢN HIỆU

RD 2 định hai bên đây

thì bẻ gì các bà
các cô cũng
lợi được
PHÂN NỬA
(50%)
vì
hàng hóa **TỐT**
mà lại
CHẮC

FABRICATION FRANÇAISE

DUMAREST & FILS
18^m 30
20 YARDS
Vải quyền đủ thứ

COTON & L'ÉTOILE
C.B 100
CARTIER-BRESSON & PARIS.

DUMAREST & FILS
A ROANNE (FRANCE)
SAIGON PHNOM PENH
Vải số đủ màu

Chỉ trái

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. SAIGON

CÁCH LÀM BÁNH VÀ MỰC. - Day
nhiều món rất khéo, bì vẽ đẹp.

Giá 0 \$ 40
Tiền gửi 0 04

TẠI NHÀ IN
ÔNG F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom
SAIGON

Lectures Françaises
Ông **CARRÈRE**
SOẠN

Gồm nhiều chuyện hay
và có ích.

Trước hết nói về nước Lang-
sa sơ khai cho đến lúc thành
trị bây giờ, sau hơn một trăm
bài đủ các thứ chuyện khoa
ngôn ngữ.

Giá 1 \$ 00
Tiền gửi 0 10

Hồ-vân
Cao-h
Nguyễn
Hương
Vô-v
Bùi-v
Vô-th
Pétrus
Phạm-
Nguyễn
Trươn
Tạ-xu
Hương
Lê-qu
Cao-ki
Trần-h
Ng-tr
Ngô-b
Hồ nh
Nguyễn
Ng-th
Lê-v
Phạm-
Lý-h
Trần-h

Chu
tỉnh-t
xoi-b
thiên
Lục
riêng
điều d
minh,

Tiê

NĂM THỨ SÁU, SỐ 250

LỤC TỈNH TÂN VĂN

聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

Giá bán lẻ 0 \$ 20

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH

Đông-dương và các thuộc địa
Langsa

12 tháng.. 5 \$ 00 hay là 12 f. 50
6 tháng.. 3 00 — 7 50
3 tháng.. 1 75 — 4 40

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH

Các nước Ngoại-quốc

12 tháng 15 fr. 00
6 tháng 8 00
3 tháng 4 50

LỜI RAO CẦN KẤP

Từ LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN nay đã nói cỡ mỗi trương ra cho rộng hơn xưa và chia làm ba gian, lại in thục chữ nhỏ nhiều bài vì nay đã thêm dạng nhiều tay tài-ba lỗi-lạc, hùng biện cao đàm.

Trong những bài vở sẽ thấy nhiều đều cần ích lắm, và nhiều hình ảnh khéo tả. Vậy nên Bồn-quản nhưt định **BÁN MẶT** mà thôi, bởi đã xuất nhiều tiền-bạc mà chỉnh tu chương báo. Tuy vậy cũng cứ bán trọn năm **5 \$ 00** như trước.... Có bán lẻ cùng Sài-gòn và Chợ-lớn.

Bồn-quản lại có ý muốn cho những kẻ chẳng đáng mấy đư đả, cũng có thể đọc báo-chương này dạng, nên từ này có bán mỗi ba tháng là **1 \$ 75**.

PUBLICITÉ

Pour les annonces commerciales, demander le tarif qui sera envoyé par retour du courrier.

Pour les annonces Judiciaires et les annonces Légales, tarif spécial pour les Officiers ministériels.

On traite à forfait.

BỐ-CÁO

Những lời rao về việc buôn bán, nếu gửi thơ đến Bồn-quản thì Bồn-quản sẽ gởi cho một cái bản để giá phân minh.

Còn lời rao thuộc về việc hộ và lời rao theo luật buộc thì có giá riêng cho các quan chức-vụ.

Xin gởi thơ thương nghị.

Cấm nhậ không ai được phép chép các bài trong Báo chương này mà đem vào nhựt trình hoặc làm sách

CÔNG VĂN LƯỢC LỤC

(Actes officiels)

Cấp bằng thuyền bô

(Mutations dans le personnel indigène)

Thầy **Nguyễn-văn-Nương**, Thơ-ký thi sai tam hạng mãn hạng nghĩ, nay bổ đi tưng chánh sở quan-thuế Saigon.

Thầy **Phạm-văn-Nguyên**, Học tập thơ-ký tại sở quan-thuế nay bổ đi tưng chánh tại phòng nhưt dinh hiệp-lý Namkỳ.

Thầy **Ngô-Tam**, Học tập thơ-ký tại Sóc-trang, nay dặng cấp bằng làm phó-tổng nhì hạng công Thanh-An.

Thầy **Nguyễn-văn-Cu**, Học tập thơ-ký tạm tại sở Tân-Đảo, nay dặng cấp bằng Học-tập thơ-ký.

Thầy **Nguyễn-văn-Dai**, kêu là Trước-quán tại Sadéc nay dặng cấp-bằng làm Giáo-tập trường công.

Thầy **Phạm-văn-Múi**, là giáo-tổng hạng tư đã xin thôi, nay dặng làm việc lại y như lời xin, và bổ về cho quan Chủ-tính Chợ-lớn trí dụng.

Thầy **Nguyễn-văn-Hai**, dặng cấp-bằng làm thơ-ký học-tập bổ đi tưng chánh tại phòng nhì dinh Hiệp-lý Namkỳ.

VẠN-QUỐC-TÂN-VĂN

(Télégrammes Havas)

Giặc Balkans. Hôm nọ Bồn-quản đã chỉ số binh trong sáu nước cho Clur-công dặng hẳn; nay muốn cho rõ ràng địa thế mỗi nước, nên Bồn-quản chẳng nề tốn hao đem một cái bản đồ dưới đây có đủ nhưn số cùng binh gia mỗi nước rất rõ rỏi.

Theo điện tin thành Sofia thì binh Bulgaria đã chiếm đoạt thành Buk ở giữa đường thiết lộ Constantinople qua Salonique, cho nên đã tuyệt đường thông lưu binh Thổ-nhĩ-kỳ với Macédoine rồi. Đạo binh hướng

đông nước Bulgarie đánh lui binh Thổ-nhĩ-kỳ trong lúc binh này kéo tới đánh binh Bulgarie tại Banarhissar, bắt dặng 5 viên vò-trống, 1 ngàn 3 tram binh và một đội súng đại-bác bắn lẹ

Một chiếc tàu của nước Grèce dặng nhằm thủy-lôi bên vờ tán tại cửa Salonique.

Lại một chiếc nữa của Thổ-nhĩ-kỳ chìm tại Hắc-hải với cả Thủy-thủ và hành khách cũng bị chạm nhằm thủy-lôi đó.

Nước Grèce đã chiếm dặng cũ-lao Para và đặt quan Cai-quản các cũ-lao đã chiếm rồi đó.

Binh Bulgarie rặng hết binh sanh chỉ lực mà hãm cho dặng thành Andrinople.

Binh Thổ-nhĩ-kỳ thì nói rằng; binh Bulgarie đã mỗi mệt, chẳng tấn tới cho mau nữa dặng; cho nên binh Thổ sẽ thừa cơ hội này mà kiên bế thành Chataldja thêm cho chắc chắn dặng cự đương cho hẳn hoi.

Binh Thổ-nhĩ-kỳ phương ã-tế-ã cứ việc kéo thêm qua Constantinople hoải. Mỗi hôm thứ hai 4 Novembre đây đã kéo xuống tàu 1500 binh kị nữa.

Theo trong tờ châu-tri của Thượng-tho công-dồng gọi cho các quan-sứ trong cả nước Thổ-nhĩ-kỳ rằng: Thế nước lòng này cũng là bối rối, song chưa phải là lực tận thế cùng chi đó và Thổ-Quốc còn đủ sức mà chiến tranh lâu ngày nữa.

Tham-tướng Đại-pháp là ông Poincaré đã dặng tờ của Thổ-nhĩ-kỳ cậy giã hòa rồi và người đã gọi tờ ấy cho các Liệt-cường.

Binh Serbie đã lấy thành Brilep.

Theo điện-tin Belgrade, thì binh Serbie đã phá tan binh Thổ tại Macédoine, nay lại

Mấy cơ ấy tình những người xứ Arménie và người Nga-la-tr.

Binh Monténégro đã chiếm dặng Alessio, Giovani và Dimedun. Binh Serbie và Monténégro khác kỳ kéo một lược đến Dinkova.

Thổ-nhĩ-kỳ lo kéo rốc đại binh đến Chatalia mà kiên bệ cho hằng bời, vì chỗ ấy là chỗ yếu địa của Thánh-dô, nên Thổ-Quốc tình phải ngán đánh cho tận lực mới dặng. Binh Bulgarie kéo đến Demirhissar rất gấp. Vua Grèce hạ chỉ dôi thêm hai lớp binh lưu hậu nữa.

Chiến-thuyền Grèce đã chiếm Tenédes rồi.

Tin bên Monastir nói rằng: Binh Grèce và Serbie đã đóng gần thành Salonique hơn 15 ngàn người. Thái-tử đông-cung Grèce hạng cho đến ngày thứ hai tới phải dặng thành cho dặng.

Theo tin bên Constantinople thì nếu binh Bulgarie thủ đoạt dặng Chataldja rồi mà tấn binh đến Constantinople thì Chánh-phủ dôi dôi về phương Asie mineure, nếu trong lúc đi-dô mà ai có dều chi thiết hại thì Chánh-phủ chẳng bảo lãnh.

Serbie thì có ý muốn chiếm cho dặng một hải khẩu nào theo mé biển Adriatique.

Binh Grèce bị thất tại Banitza nên phải thôi binh.

Binh Monténégro mới qua khỏi Boiana bị binh Thổ đánh tiên-đạo phải thôi lui về nhập với đại-binh.

Thổ-nhĩ-kỳ nay nguyên tận lực từ chiến nên đã thẳng dặng nhiều trận.

Y-pha-nho. - Tề-tướng Y-pha-nho là ông Canalejas lúc thang-dương bị tên thịch-khách Pardinas bắn 4 phát súng lục liền mà thác; khi bắt dặng thịch-khách rồi thì nó tự vẫn, nó nói rằng: Có người sai nó đi giết một vị đại-thần khác chứ chẳng phải tề-tướng này, song gặp diệp dễ thì nó giết chơi vậy mà thôi.



Extrait du Matin.

dắc linh phân binh ra mà trợ cho binh Bulgarie, Grèce và Monténégro.

Tám cơ binh tình nguyện Macédoine khi đến chiến-địa thì dặng khao quân rất hậu.

Theo điện-tin bên đô-thành Thánh-bi-dắc bảo thì đã có mười vị phi-công Nga-Quốc qua trợ lực cho Bulgarie rồi.

Binh Serbie đã lấy Kruehevo.

HƯƠNG TRUYỀN

(Echos)



Hôn-thơ cách lạ. - Tên trai kia ở Los-Angeles bên Kim-San danh gọi là Carlton Washburne mới hôm 5 Septembre rồi đây gặp cô Hélène Chandler; qua bữa 6 thì hai dặng đã ưng nhau, đến bữa 15 cả hai đều dặng đến trước mặt chánh-lực-bộ mà làm hôn-thú.

Thật cũng là vội quá, việc vợ chồng chẳng phải chơi, sao mà gấp vậy? Nếu theo lẽ thường thì cuộc vợ chồng chẳng nên gấp định chớ vì coi các lời giao trong hôn-thơ của vợ chồng này thì đủ rõ rằng dều vội như vậy cũng vô hại, vì hai dặng đầu cũng đã có thủ thế với nhau rồi cả.

Lúc
tờ h
cho T
N
lấy l
minh
Ng
chàng
việc c
phải
chi ki
N
sản c
ông n
chông
N
ai đã
ngày c
sau ph
Chà
ấy th
thủ th
kỳ nh
hoài,
khan
Lâm
bộ kh

Dù
510 r
bếp l
vân.
cái v
tri th
ấy là
Friedr
quần
Cái
lớn, p
510 m
trên ấy
quan c
giúp v
diễn-h
lô ấy c
ra mà
than c
Ti l

Lúc anh Lục-bộ sửa soạn dựng lập tờ hôn-thủ thì thấy anh chồng đưa cho Thủ-bộ một tờ hôn-thờ như vậy:

« Người chồng và người vợ phải lấy lễ mà bớt cái quyền vi chủ của mình lại ;

« Người chồng phải biết rằng : mình chẳng có quyền gì mà kiểm soát các việc của vợ mình làm ; Người vợ cũng phải biết rằng : mình chẳng quyền chi kiểm soát các việc của chồng mình ;

Nếu ở với nhau mà không sanh sản chi thì hai người thông thả ; dòn ông muốn kiểm-vợ, dòn bà muốn lấy chồng chi tùy ý ;

« Nếu trong hai người mà có một ai đã hết thương người nọ, thì từ ngày có một người hết thương ấy đến sau phải kể giây tơ-hồng như đã đứt. »

Chánh Lục-bộ coi rồi tờ giao ước ấy thì thở ra, chẳng chịu lập hôn thủ theo phép một cái đám cưới rất kỳ như thế. Song hai bên đều này nỉ hoài, túng thế Lục-bộ ta phải chạy khan mà trốn.

Làm đám cưới này phải đi kiếm Lục-bộ khác mà lập hôn thủ mới xong.

KHI-CẦU RẤT LỚN

Dùng một cái máy mạnh đến 510 mã-lực, có phòng ở, có nhà bếp lại có đặt cơ khí đại bác, vân vân. — Đức-quốc mới làm rồi một cái vận cơ khí cầu rất lớn, để mà hộ trì thủy binh, đặt tên tắt cho trái cầu ấy là L-L, nay đã đem ra khỏi xưởng Friedrichshafen có trước-bá Zeppelin quản suất.

Cái vận cơ khí cầu này dài lắm, và lớn, phải dùng một cái máy mạnh đến 510 mã-lực mà vận động nó mới nổi ; trên ấy có một cái phòng để cho các quan ở, một phòng để cho các người giúp việc ở, có phòng đặt máy vô tuyến điện-báo, và có bếp lò nấu ăn nữa, các lò ấy dùng khí nóng trong máy lỏng ra mà nấu nướng, chớ không dùng than củi chi mà chụm cả.

Ti làm việc trên khí cầu này, đều

chọn trong bọn thủy-binh mà có tập luyện về công việc khí cầu rồi.

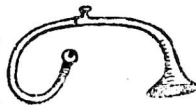
Những súng ống khí giới tri trên khí-cầu này thì Nhà-nước Đức-quốc giấu lẫm, chẳng cho ai rõ dạng ; duy biết có một điều là trên ấy có đặt một cái cơ-khí đại bác, là súng bắn liên thình như mình đốt pháo giầy vậy mà thôi.

Hai con rắn lục con ở trong trứng gà. — Tại Mont-Selongey (Dijon) có bà Meol Pinel thấy trên vỏ cái trứng gà có danh hình con rắn lục vẽ rõ ràng, bà bèn đập ra thì thấy trong trứng đó có 2 con rắn lục con nằm giao đầu với nhau.

Máy mang lỗ tai diễ nghe được. — Không có cái máy nào mà đáng khen cho bằng cái máy bày ra mà giúp cho kẻ điếc tai dùng nó khỏi uống thuốc men mà nghe được như vậy. Máy này nhỏ nhẹ dễ mang vào tai như kiến con mắt vậy, nên có nhiều người kêu nó là *kiến lỗ tai*.

Bồn-quản xin vẽ rá đây cho chư khan-quan trường lẫm.

Tiệc thay cho ông Trinh-giáo-Kim Chờ phải đời ấy có máy vậy thì khỏi.....!



ĐÔNG-DƯƠNG THỜI SỰ
(A travers l'Indochine)

Giá bạc (Taux de la piastre)

NOVEMBRE.	11	15	16	17	18	19	20
Hãng bạc Đông-Dương	fr. 2.58	fr. 2.58	fr. 2.58	fr. 2.58	fr. 2.58	fr. 2.58	fr. 2.59
Hãng Đông-kông-Shanghai	2.58	2.58	2.58	2.58	2.58	2.58	2.59
Hãng chartered Bank	2.58	2.58	2.58	2.58	2.58	2.58	2.59
Kho Nhà-nước	2.50	2.60	2.60	2.60	2.60	2.60	2.60
Giá lúa	\$ 3.10	\$ 3.50	\$ 3.60	\$ 3.60	\$ 3.60	\$ 3.50	\$ 3.70
Giá gạo	4.60						

SAIGON

Ăn-trộm. Ông Tòa kia ở đường Mac-Mahon, ngủ trưa bị ăn-trộm vô nhà lục túi lấy hết một cái bóp đựng 100 đồng bạc. Ông mới

ngủ cho anh Bồn kia, vì khi còn thức thấy anh này có đi rào ngoài nhà. Nay đang tìm kiếm.

M. S. V. là quan Bạc-vật sở Tao tạt cũng bị ăn-trộm nữa. Ông đi khỏi, có để trong tủ đứng 1 cái đồng-hồ vàng. Đến khi trở về, thì thấy tủ bị phá tung tành, còn đồng-hồ bay đi đâu mất.

Quân gian-ác rất dạn-dĩ. — Đêm chúa-như hôm trước đây, có ba cái xe-hơi ở trên Biên-hóa chạy về Saigon dùng nhằm công xe-lửa gần Trường-dục.

Xe trước chẳng thấy đèn đỏ chi cả, cho nên chạy sấn ngan qua. Rồi thay! Ông chủ xe là M. C. bới đi san bần về, nên để cây súng của ông gần chỗ cầm bánh-lái. Xe dừng lằm cho súng phát ra, đạn rĩa nhảm ngay ngực thàng bời của ông.

Chúng xe qua khỏi rồi, thì mấy thàng gian-ác ấy bèn huộc sửa cây tre gậy ấy lại.

Kể xe sau cũng không thấy đèn đỏ, chạy sấn ngan, lằm cho miệng kiến trước xe đều lể nát. Các người trên xe chẳng bị vù tích chi cả.

Hồi lâu có xe của Trang-sự F. không thấy đèn đỏ thì bới, chạy đại dụng nhằm cây.

Mười thàng chệch cầm dao mà chặn xe. — Hôm chiều thứ bảy 9 tây, có 10 thàng Chệch cầm dao dài, đứng gần lối nhà-thương Phước-kiến mà chặn cái xe số 118. Chúng nó bèn cướp hết đồ của tên đánh xe và của hai vợ chồng người Annam đi xe.

Ấy là van-mình chệch đó.

BÀCLIÊU

Ông cha Duquet bị quân đạo-tạc lấy hết 1 chiếc thuyền nhỏ đáng chừng 1 tram đồng-bạc Vĩnh-trần thành tìm kiếm bắt dặng 3 thàng ăn-trộm nghề. Mấy cậu thiết tha dò chối hết sức rằng không có ăn-trộm. Ma cũng chẳng khỏi tội : *Thàng này có cha coi bộ bắt lợi lằm.*

MỸTHO

Cờ-bạc. — Cô bắt vợ thầy kỳ kia làm việc Tòa-bộ Mỹtho, về tội cờ bạc.

Ràng mà chừa cờ bạc cho lằm, mấy thiem oi, ấy là vợ ngoan lằm sang cho chồng.

TRÀ-ÔN.

Ăn-trộm. Thầy kia làm việc Công-ni a-phiên ngủ mê bị ăn-trộm đào hầm vào nhà lấy hết 1 tram đồng bạc đó.

NHATRANG

Cuồng-phong. — Quan quản-lý van phòng Chánh-phủ mới truyền tin cho Bồn-quân hay rằng ngọn cuồng phong đi ngang phía Bắc và phía Nam tỉnh Nha-trang có làm hư đường thiết lộ ít nhiều và thổi vùi ba cái nhà bay mất, song không có tổn nhơn mạng nào hết.

Tin giấy thép ở Bèngoi gửi về cho quản-lý sở xe lửa Biènh-hòa nói rằng : « Trong đêm mồng 7 rạng mồng 8, lối từ 4 giờ sáng đến 6 giờ, có một luồng gió rất mạnh làm thổi bay hết vùi ba miếng kẽm lợp nhà giấy Bèngoi.

Còn đường đất có cần đá tại cầu tàu Cam-Ranh bị lở hết một chặng chừng 4 thước ».

Tin tại Nha-trang nói rằng : Giấy thép đường xe lửa từ Nha-trang về tới Phan-trang bị đứt tại chỗ số 395 gần chỗ suối-dau.

Gần khắp châu thành Nha-trang phải tàn bại, nhà-giấy Nha-trang cũng bị hư hại rất nhiều, có một người bị thương tích mà thôi.

Tin ngoài Nha-trang mới cho hay rằng : tỉnh Nha-trang và Ninh-hóa bị hại nhiều hơn mấy chỗ khác, các đường giấy thép phía Bắc Nha-trang đứt hết. Bị cơn bão lục này nên lúa mùa tới đây chắc sẽ thất bát rất nhiều.

Cải đồn Ninh-hóa, nhà giấy xe lửa tại Nha-trang, chợ Ninh-hóa và Chem, 2 trường học, nhà các quan tỉnh, và tôn-miếu cả thấy đều bị hại rất to.

Mới có tin rằng nội đám bão này làm hại hết 60 sanh linh.

Một người thông-ngôn kia bị giam. — Thầy Thông kia bị giam trong Khám-lớn Saigon về tội dùng giấy giả và kỹ tên giả.

Nay Tòa đang tìm kiếm coi hồi đó tới giờ thầy này có lòng gian giảo gì nữa chăng.

Chẳng khỏi bao lâu đây, sẽ giải thầy này về lĩnh kia mà đối nại.

Quan Toàn-quyền và quan Thống-đốc văn dân

(Voyage du Gouverneur général)

Nhị vị Đại-thần kinh quá Mỹ-tho; đoạn xuống tàu hiệu Canada mà trực vãng Vinh-long.

Chiều ngày 9 novembre này tại Vinh-long lối tắt quan thiên-hạ rất đông : Nam thanh nữ tú, dập-diều chạt ngõ đầy đàng lui tới. Đua

nhau xuống bến tàu đặng chực xem phong-thế của nhị-vị Thượng-quan.

Trên đình quan Chủ-tính treo cờ phong huê đàng coi rực-rỡ, dưới nhà hội-đường đơm bông kết tụi ngô hoa hoè; chồn chồn chung đèn hồng rộn-rực, nhà nhà đặt hương án nghiêm trang; trong cuộc ấy chẳng khác bông lai tiên-cảnh. Chưa bao lâu, xip-lê trời tiếng, tàu đã đến nơi.

Lúc ấy có quan Chủ-tính là M. Mossy quan phó Chủ-tính là M. Colombani, ông Riou. là quan trấn-đồn, ông Đốc-phủ-Tươi và ông Hội-dồng Mèn, chực hầu nghinh tiếp nhị vị Thượng-quan tại nơi cầu tàu.

Quan Toàn-quyền và quan Thống-đốc có quan võ theo hầu, đồng thượng Chánh-Bổ-đường, hai bên thiên-hạ đến xem như là-hán. Vì ngày giờ đã muộn, nên đình cuộc kiến lễ qua ngày mai, song thiên-hạ thâu đêm chơi bởi rần rần rộ rộ.

Sáng mồng 10 nhằm ngày chùa-nhật bát diêm chung, thì các quan van-võ quần-thần cũng là thuộc-dân langsa có quan Chủ-tính dẫn kiến đồng đến ra mắt nhị-vị đại-thần. Ông Mossy đọc bài diễn thuyết rất hay. Khen cách chánh-trị ngày nay về người bản-địa hiệp cũng chánh-trị xưa nay trong Nam-kỳ, và xưng mình là kẻ đã hết lòng bỏ cáo cũng thì hành mà làm gương.

« Bầm quan lớn, chẳng phải chúng tôi đợi đến cho các người hay thế luận nhắc nhỡ, mới là lấy lòng nhơn từ quản-dại công bình mà trị dân trong xứ này. Chúng tôi hằng lấy sự van-minh mà vô về dân chúng. »

Ông Mossy lại khen ngợi các quan trong tỉnh hàng có dạ trung thành.

Sau rồi ông Mossy chúc tặng nhị vị Đại-thần.

Quan Toàn-quyền đáp từ ít lời rất nên tao-nhã, mà tụng công đức chư Tiên-bổ, nhắc nhở vong linh ông Paul-Bert là người đại-ân trong xứ này, cũng sánh quan-bạt Nam-kỳ như trấn châu bửu ngọc, khen ngợi công cang đã lập thành của người lớp trước.

Ngài lại lấy lời khiêm cung tỏ ý mình quyết lòng kế thuật và hết dạ nhiệt thành, tưởng chẳng bao lâu cũng gần thành trụ. Ngài lại khuyến dụ các quan langsa hãy rằng đồng tâm hiệp lực, làm cho cõi Đông-dương trở nên phong thanh, cho đặng mặt con nhà tổ gia...

Mi ai khi nghe quan Toàn-quyền diễn-thuyết như vậy cũng đều cảm động mà khen

ngợi ngài là người tành tành quản-dại, ngôn ngữ từ hòa, làm cho mỗi người trong lòng hằng kỷ niệm.

Qua đến 9 giờ nhị vị Đại-thần ngự đến công-sở châu-thành, nhà này cất một cách rất nguy nga đẹp đẽ, chẳng có chỗ nào chệch dẹo.

Trước cửa nơi dưới thêm có quan Đốc-phủ-sứ-Tươi, cùng viên-chức cả Toàn-hạt giảng hầu hai bên mà nghinh tiếp một cách tề chỉnh.

Nhị vị Đại-thần bèn thượng lầu. Khi an vị rồi, thì có ông Hội-dồng Mèn vào mà đọc bài chúc tặng; đoạn kể đó quan Đốc-phủ-sứ-Tươi ngự đeo dây dây kim-bái cùng là Ngũ-dang-bội tinh, đến đọc bài diễn-thuyết mà phân trần lợi hại trong tỉnh. Ông Phạm-van-Tươi nhắc tiền tịch tỉnh Vinh-long và tỏ bày các cơ gay trở làm cho đất hoang vu cả tỉnh khai phá chưa đều đủ, là bởi đồ khi-cụ còn thô lậu, việc giáo hóa tiện dụng mơ màng, đoàn thể kết liên chẳng có, dân trong xứ cứ độc thiện ai lo phận nấy mà thôi.

M. Phạm-van-Tươi lại cung tụng ân-đức quan Toàn-quyền đã có lòng hạ cố cho người Annam giúp việc quan đặng có quyền bình. Sau rồi ông lại tỏ rằng cả muôn dân Annam đều có lòng ái phục xưng thần, và trung hậu với nước Langsa cũng nhị vị Đại-thần.

Quan Toàn-quyền đáp từ một cách phân minh về việc vô về dân chúng Annam và ngài lại phân rằng : sự vô về dân chúng đây là cuộc phổ thế của Nhà-nước Langsa, chứ chẳng phải mới bày đặt bày giờ. Ngài lại hứa sẵn lòng mà làm tới luôn cho thành trụ, chẳng hề xao lãng :

« Muốn cho cõi Đông-dương cường-thạnh thì cả quần-thần chức-sắc quan viên từ lớn tới nhỏ, thầy thầy đều phải có lòng dĩ dân vì bốn thì mới đặng. »

Sau rồi quan Toàn-quyền lại vô về các quan Annam, hứa sẽ hết lòng chiếu cố và sẽ làm cho đất hoan vu cả Nam-kỳ trở nên diên-phi địa-ốc. Ngài nhắc lại rằng : Có một quan Bác-vật chuyên môn lãnh nghề trị thủy, đang đi cùng Nam-kỳ mà thí nghiệm kiếm phương trừ hại cho dân, lại hứa rằng sẽ gia tâm mà làm cho thành trụ.

Kể đó quan Toàn-quyền đi khắp cả châu-thành mà viếng các nơi các sở.

Qua sáng thứ hai 6 giờ, nhị vị Đại-thần lên xe-hơi mà qua Sadéc, có đủ van võ quần-thần chực hầu đưa đón.

Ông G. Renoux, Bemy B. tác thần gia quyề Ông I. Giàn-đó gia quyề Bà gó Bà gó Ông quyền n. Cả gi Carlo. Có tin

La lín noi-tô. đã ti trầ tho 89 t

CÁC C VÀ L

Les fet de

Đạo của I. Janviê vậy tr dậu t nhiều Toản-cham đồng chơi. xưng Lại cũng mình đặng hơu Th trườ

AI TÍN

Nécrologies

Ông Gabriel Renoux điều-từ-sư Saigon, bà Renoux và con cái gia quyền người : ông Remy Renoux, Bắc-vật lãnh việc làm sở Tạo-tác thành Dunkerque, bà Remy Renoux và gia quyền người.

Ông Louis Renoux, chánh ngạch thuế Giám-đốc quân tại Albi, bà Louis Renoux và gia quyền người.

Bà góa Balas và gia quyền người.

Bà góa Robert và gia quyền người.

Ông Adrien Gilly, bà Adrien Gilly và gia quyền người.

Cả gia quyền Renoux, Gilly, Esmenard, Carle.

Có tin buồn mà thông cho chư-tôn hay rằng :

Ông Remy Renoux

La linh-nghiêm đương, linh-nhạc-phụ, linh-nội-tử, linh-thủe-bá-chi-thần và linh-thông-gia đã tị trần tại Digne tỉnh Basses-Alpes hưởng thọ 89 tuổi.

CÁC CUỘC VUI CỦA TƯ'ÔNG-TẾ-HỘI

VA LỄ TIẾP CHIẾN THUYỀN ĐẠI-ANH

Les fêtes de la mutualité et celles de l'Escadre Anglaise



Đạo chiến-thuyền tuần do Nam hải của Đại-anh đã định chác ngày 23 Janvier tới đây sẽ vào cửa Saigon ; vậy trong mấy ngày các chiến-thuyền đậu tại kinh thành này, thì sẽ có nhiều cuộc chơi rất vui đẹp vô cùng. Toàn-quyền Chánh-phủ, Quận-hạt chánh phủ cùng Thành-phố công-dồng đã hiệp lại mà lo dọn các lễ vui chơi, dặng tiếp minh-hảo chỉ ban cho xứng đáng.

Lại thêm hội Trương-tế năm nay cũng vui lòng mà đời các lễ chơi của mình về cho trùng nhâm các ngày ấy, dặng làm cho ra thêm nhiều cuộc vui hơn nữa.

Thật ngày nay chưa có thể chỉ mà trước biết cái Trường-biên các cuộc

chơi ấy cho chác chẵn dặng ; vì hội Trương-tế mới nhóm lần đầu hết có ông Rousseau làm Chánh-chủ-hội mà toan tính cuộc này, thì chưa quyết định chỉ cả, khi họ còn đợi hiệp lại mà trừ nghi với hội nhà-nước phải ra, dặng lo sắp bày các lễ ấy đã, rồi mới như định làm một cái Trường-biên chung các lễ gồm lại một.

Tuy vậy mặc dầu, chớ Bồn-quân cũng phỏng định trước dặng là làm sao Trương-tế hội cũng phải lập một số Kermesse rất lớn, số này chắc sẽ làm như chợ phiên vậy, lập lại đường lớn Bonnard, mở luôn ba ngày, vô cửa khỏi trả tiền, song muốn vui chơi cuộc chỉ thì trả tiền riêng theo cuộc này mà thôi.

Bồn-quân nghe đã phỏng lập nhiều cuộc vui làm, song vì chưa như định nên Bồn-quân chàng dám nói tiên-tri cho nhiều. Song có một điều chắc này là các cuộc chơi tháng Janvier tới đây sẽ lẫn trội hơn các lễ chơi bởi trong xứ này, từ xưa đến nay cả thấy.

Thành Saigon chuyển này có ý làm cho nổi danh là một thành tiếp đãi khách một cách trọng hậu xứng đáng hơn các thành toan phương Cực đông này cả thấy và làm cho khấn khích kéo sơn Pháp-Anh hai nước

Khả khuyển các ả hay nghiên-thành, lơ-nước, đồ-quân, xiêu-dinh thì từ ngày nay hãy lo áo quần vàng chuỗi lần đi, kéo trẻ.

THẢO LUYỆN CUỘC

(Les Sports)

TRẠI MÃ : Hippisme (tiếp theo)



Kể đó đoàn nưag nhỏ chạy tới; ngựa Patachon của ông Brochet, mà ông Langlais

cỡi. Patachon là ngựa Annam lai, sắt kim, khi trước có ở Biênh-hóa tại trại Lương-thảo. Chác sao cũng vì hoài vọng chỗ cũ, nên cong lưng chạy riết đến nơi an hàng nhứt không mệt chút nào.

Thiệt là ngựa hay song cũng nhờ người cỡi giỏi, ngựa và người coi thể yếu nhau, nên đồng nỗ lực bôn tri xông mây lược gió.

Dàng sau lưng, thì có 2 con ngựa Marianne và Lucrèce, ông quan hai Hanck và M. Gabart cỡi, hai con ngựa này bởi tàu ngựa Gia-dịnh mà ra. Thuộc về đàn ngựa lớn vóc.

Đoan ngựa Frimousse, cách 18 phút đồng hồ mới tới. Ngựa Luciol, Nina, Thais 32 phút đồng hồ tới sau. Hai con ngựa Marianne và Lucrèce cũng giống con ngựa Bijoux coi bộ thì giỏi, mà khi về Saigon lại thua chúng.

Qua 9 giờ 45 các ngựa khác đều chạy đến, ngoài trừ con Kim-long không đến đua. Cả buổi mai ngày ấy, trời vẫn vu chút đình, hiều hiều gió mát, bởi vậy ngựa nào cũng không mệt cho thái quá. Khi tới đủ mặt tại Biênh-hóa, thì cũng nhau vào... lâu. Tôi xin lỗi, nói lớn, nghĩa là ngựa vào tàu, còn người thì đi đến nhà-hang mà an uống, vì cũng rằng an no đủ dặng bản trở về tranh thắng tranh tiền. Khi ngựa đến Biênh-hóa và bản dân ra dặng về Saigon thì ít ai đến coi. Ông Kranthomer là Tham-biên Biênh-hóa ông Garnier Tham-biên Gia-dịnh hết lòng chiều cỡi. Dân Saigon nên cảm ơn hai ông ấy.

Bản về Saigon lại khác. Tại Trương đua thiên hạ đồ hồi, từ hướng có giang bên hữu nhạc đánh, thiên hạ nam thanh nữ tú, quần áo xuê soạn, xem ra rất đẹp mắt.

Hội đua ngựa cũng các quan hảo hồ chuyển này rất toại lòng.

Ái ai cũng có ý trông đời khi con ngựa Patachon, M. Langlais cỡi về tới trước giang, cả thấy vô tay, ó la khen ngợi; hạng nhứt Biênh-hóa! hạng nhứt Saigon! mà cháng hề nao nung! Tôi trông cậy chuyển này còn hồng chuyển khác.

Tại Biênh-hóa con ngựa Patachon khởi sự đo vô hồi 2 giờ 15, về tới Saigon đúng 4 giờ, cọng chạy có 1 giờ 45 phút mà thôi; có thắng Núi mang túi cỡi về may chạy theo sau coi mệt dà là lười!!!

15 phút sau, ngựa Hirondelle đến, tới 4 giờ 26 ngựa Fripouillard đến; theo đoàn ngựa nhỏ thì Patachon hạng nhứt, Hirondelle hạng nhì, Fripouillard hạng ba. Hai con ngựa sau đây là ngựa Annam, thiệt tuy nhỏ thỏ mà giỏi giần, song làm sao mà bị kíp Patachon, đó rồi kể xe tới. M. Lê-van-Quang an hạng nhứt từ Biênh-hóa về Saigon, con ngựa Aéro không-khí của thầy chạy có 1

giờ 40 phút, thiệt danh bất hư truyền!

Buổi sớm mới tôi thấy M. Quan ngồi xe cầm cương thì tôi không có dè dặt mà giỏi đường ấy, nay thấy ăn hàng nhưt, tôi lấy làm khen ngợi. Đó, quả có y như lời ông La Fontaine tỹ đó chăng? «Giục tốc bất đạt, bất như cập thời.»

Kể đó con ngựa Bijou xem tôi, ai dè bị con ngựa Thuồng-bèn nó giục hăng nhĩ, ai ai cũng lấy làm chắt lưỡi lắt đầu, uổng cho con ngựa Bijou công cang đồ theo dòng nước chảy; ăn hàng ba, mà có thưởng gì bao nhiêu, Bijou ơi là Bijou, Ngọc-bửu ơi là Ngọc-bửu, chuyện này đã lỡ vậy thì thôi, chuyện sau người hãy ráng đôn tri nỗ lực *nghe!* Vừa dừc xao xư thì nghe rột rột, hai người cỡi ngựa lớn sải bụng sát đất.

Ấy là ông Gay và ông Rougier cỡi ngựa Luciol và Nina cả hai đều là ngựa cái tar-baises, đều tới nhau một lượt.

Kể đó ngựa Frimousse, Thais Mariatne và Lucrèce tới sau.

Quan Toàn-quyền bên bờ ruộng trông đua mà ngợi khen mấy người an thường, Ấy là lẽ công, vì sự đua ngựa phải biết đủ đều mới dặng như vậy.

It lâu đây chứng khởi cuộc đua, tôi sẽ luận qua cách nuôi ngựa.

Đây tôi xin nhắc lại cho chú-tôn trông sự đua ngựa, cũng là đồng thể với các cuộc thảo luyện dặng mà trước tập rèn chỉ cả, sau thảo luyện nhơn thân hầu trở nên một gã nam-nhĩ, đường đường diện mạo, lẫm liệt oai phùng.

Ấy là ý của các quan cũng là chỗ ước mơ của thiên hạ.

La Moukère.

Tin mùa màng

(Renseignements agricoles)



Biên-hòa. — Lúa lên coi rất sướng mắt, nhiều tổng lúa đã trở rồi. Nếu trời mưa luôn đến cuối tháng Novembre thì khá lắm.

Lòng này coi mưa đã lơi e chỗ nguyên của các nhà nông đều chẳng như nguyên chẳng.

Gia-định. — Đã cấy gần xong, trong 10 phần đã cấy rồi hết 9. Duy còn có

mấy tổng Bình-trị-hạ, Bình-trị-thượng Bình-trị-trung, Cần-giờ và Long-vĩnh-hạ thì cấy chưa rồi mà thôi.

Miệt Hóc-môn nay đã khởi sự gặt lúa sớm, mùa này lúa sớm rất trũng.

Tuy hôm nay bậc mưa chớ cũng không thiệt hại chi cho ruộng cả.

Miệt Gò-vấp và Thủ-dực đã có bỏ-lạch sanh ra mà hại lúa song cũng chẳng bao nhiêu.

Mỹ-tho. — Mưa hôm nay thường, cho nên các nhà nông mới cấy mấy chỗ ruộng gò dặng, trong vài ngày nữa đây thì cũng sẽ cấy xong, nhưng các chỗ ruộng sâu thì lúa bị ngập hết, nhưt là miệt đồng thấp mười thì sự hại rất to.

Lúa sớm. Trong các tổng Hòa-thỉnh và Hưng-nhon lúa sớm đã rải rất trở rồi.

Lúa lỡ mùa. — Cấy đã xong xuôi, lúa lên coi tốt lắm.

Lúa mùa. — Các tổng Hòa-hảo, Hưng-nhon, Hưng-nhượng, Thanh-phong, Thạnh-quon và Thuận-trị thì cấy đã rồi, còn các tổng kia cũng sẽ rồi trong vài bữa nữa đây.

Sadéc. — Trong các tổng dặng lo cấy, cho nên nay đã gần xong.

Nước sông nay đã dứt, cho nên lúa mùa và lúa lỡ mùa lên coi tốt lắm. Chắc mùa này khá dặng.

Theo tờ phúc của các tổng chạy cho Tham-biện thì sự hư hại về nước ngập chẳng có bao nhiêu, người ta đã đem mạ lúa giáng mà dặng thế lại rồi.

Cũng có chuột ló ra phá ruộng gò, song hư hại cũng chẳng bao nhiêu.

Sóc-trăng. — Hết lo nước ngập nữa rồi, nay lại lo hạn, vì hôm nay bắt mưa. Nếu từ đây mà không mưa nữa, ắt nước trong ruộng phải cạn, thì lúa mùa và lúa lỡ mùa năm nay phải đại hại.

Song may vì năm nay thiên hạ làm lúa sớm rất nhiều, mà lúa này coi năm nay chắc trũng.

Tây-ninh. — Mưa tuy chẳng dặng thường, song đám nào cũng lớn cho nên nước đầy trong ruộng.

Lúa Thâm-dưng lên tốt nhưng cũng nhiều chỗ bị bỏ-lạch phá, nó cứ cản ngan mặt nước.

Lúa sớm nay đã rải rất gặt; lúa này năm nay trũng hơn mọi năm cả.

Lúa mùa thì mấy chỗ ruộng gò tốt lắm, còn ruộng sâu thì bị bỏ-lạch phá nhiều.

Lúa muộn thì cũng có bỏ-lạch phá vậy, song phần chắc mùa năm nay làm gì cũng trôi hơn năm ngoài.

Trà-vinh. — Hôm trước các tổng Trà-nhiều-hạ; Ngãi-long-thượng; Ngãi-long-trung; Thanh-hóa-thượng; Ngãi-hóa-thượng; Ngãi-hóa-trung; Vĩnh-lợi-thượng và Vĩnh-trị-thượng bị nước ngập mà hư thì có hơn phần nửa, ấy là ruộng sâu đó.

Còn nay lại hạn thì ruộng gò chắc phải hư nữa.

Vậy thì mùa năm nay rất khốn.

Vĩnh-long. — Trong tuần bán-nguyệt này mưa ít, cho nên nước dười sông nhầy lên do dục xuống kịp, chẳng hư hại lúa là bao nhiêu.

Các nhà nông nay cũng dặng mấy chỗ lúa hư đó rồi.

Mùa năm nay chắc khá.

NAM-KỶ MỄ CỐC

(tiếp theo)

Paddys et riz de Cochinchine)

Par M. Coquerel.

Lúa muộn

Riz: Tardifs

Lúa năng xỉ	Lúa đuôi trâu
Lúa năng tiền	Lúa sọc giải
Lúa năng liền	Lúa con mụm
Lúa năng bết	Lúa chong be
	Lúa tram nước
Lúa chàng bề lớn	Lúa gia trắng
Lúa chàng bề te	Lúa tai trọng
Lúa chàng bề nhỏ	Lúa huê kỹ
	Lúa địu trâu
Lúa móng tay	Lúa thâm đưng

Lúa bông s
Lúa mắt er
Lúa bà t
Lúa thăng c
Lúa gông v
Lúa tau ni
Lúa tạ đ
Lúa trắng s
Lúa công t

Lúa l

(Riz)

Lúa năng h
Lúa năng da
Lúa năng ph
Lúa năng t
Lúa năng t
Lúa năng o
Lúa năng ty
Lúa năng r
Lúa năng c
Lúa năng h
Lúa năng ch
Lúa năng ch
Lúa năng ch

Lúa móng c
Lúa móng c

Lúa tiền
Lúa vôi
Lúa lem
Lúa thỏ m
Lúa gian
Lúa nhum
Lúa xiêm
Lúa nh
Lúa trôn

Lúa năng ph
Lúa năng th
Lúa năng tay
Lúa năng r
Lúa lá s
Lúa lá rung

Lúa tau l
Lúa tau lem

- Lúa bông sen
- Lúa mắt cười mùa
- Lúa bà tai
- Lúa thẳng chệt tũ
- Lúa gồng ven
- Lúa tàu nước
- Lúa tạ đặng
- Lúa trắng sớm
- Lúa công tần

- Lúa miền điện
- Lúa nga chũm
- Lúa tra bau
- Lúa ngọc đen
- Lúa soa pei
- Lúa trắng lớn
- Lúa trắng lại
- Lúa chấp
- Lúa chấp đỏ

Lúa ba tháng và bốn tháng

(Riz de trois et quatre mois)

- Lúa năng huot
- Lúa năng dai
- Lúa năng phôt
- Lúa năng phốp
- Lúa năng tay
- Lúa năng oi
- Lúa năng ty
- Lúa năng rât
- Lúa năng ke
- Lúa năng công
- Lúa năng hành
- Lúa năng chồ
- Lúa năng bí
- Lúa năng cho dô
- Lúa năng chồ trắng
- Lúa mông chũm trắng
- Lúa mông chũm vàng
- Lúa tiền
- Lúa voi
- Lúa lem
- Lúa tho mo
- Lúa gian
- Lúa nhum
- Lúa xiêm
- Lúa nhỏ
- Lúa tròn

- Lúa năng tranh
- Lúa năng rùm
- Lúa ba trang
- Lúa nui
- Lúa sa mờ
- Lúa so chũm ca
- Lúa sông voi
- Lúa sông sỏ
- Lúa sông đời
- Lúa sông nhỏ
- Lúa chũm ruột
- Lúa trái mây
- Lúa con mồm
- Lúa tâm xuộc
- Lúa sỏ chũm
- Lúa hồng ven
- Lúa nhà sập
- Lúa cà nhen
- Lúa ông voi
- Lúa huyết rồng
- Lúa lau voi
- Lúa srau kombok
- Lúa tham mỏ
- Lúa sa mùt sọc
- Lúa mang dài
- Lúa mang quô điện

Lúa nổi

Riz Flottants

- Lúa năng phước
- Lúa năng thước
- Lúa năng tay
- Lúa năng rùm
- Lúa lá sậy
- Lúa lá rụng
- Lúa tàu lu
- Lúa tàu lem

- Lúa sông lớn
- Lúa dưới nước
- Lúa dài dai
- Lúa thu lu
- Lúa tham đưng
- Lúa lũng
- Lúa tay sậy
- Lúa gạo giải

(Sau sẽ tiếp theo)

CÔNG VIỆC LÀM
Của đàn bà Nam-kỳ

Le Travail des femmes à la colonie

(Bài này của người Langsa làm trong nhật trình Opinion mà luận việc đàn bà Annam).

Ngoài trừ bậc thượng-lưu, phần đông đàn bà Annam bậc-hạ-lưu đều là người siêng năng cần cù. Có nhiều người làm ăn cực khổ. Thấy họ đi gánh bô, đập gạch những là đôi thân đã đem xuống các tàu v. v.

Cô dám lại đi ở thuê ở vườn nơi các nhà hào hộ annam hoặc tại nhà các quan langsa, Ai cũng chịu vườn họ vì tiền lương rất rẻ hơn đầu ông và họ cần thận lành lợi ít hay bề trễ công chuyên.

Như vậy thì vợ làm vợ an, chồng làm chồng an. Chứ chồng ít lo cho biết vợ con nó ốm thế nào. Được vậy cũng là may, chớ nhiều khi đàn ông lấy sự ham đoá, hoặc thấy vợ chịu lớn đang cây mồi của vợ nhà xài phí. Nếu chớ chồng không vậy, thì chớ tình-nhơn chẳng hề bằng tam bao giờ, nhiều khi các quan langsa có bị hàng hũn của các chủ ấy tra tròn vào nhà mà lấy đồ, hoặc an tròn.

Ấy là nói chung, chớ đàn đàn cũng có người vậy kẻ khác.

Trong các thanh đô-hội có nhiều người **đàn bà ở không nhưng chớ có nghề nghiệp chỉ cứ một việc: hoặc buôn phần bán son, hoặc quyến gió rủ mây.** Kiếm tiền mà đó nhứt, vì đó kiếm ăn nên quên hết **đạo-đức nhơn-luân.** Bởi tánh tình tùy theo xứ, bôn ở nhằm chỗ chẳng phải, bị chúng dụ dỗ nên ta cũng khá dung chớ cho họ nam phần tội tình.

Này giờ tôi chưa luận đến việc nữ công của đàn bà annam, những người có học may và thêu thì theo cách langsa nay trở nên rất khéo léo.

Chớ chỉ đứng có sấp **chà-và** qua đây khai phố mà may áo đầm, thì chắc sao cũng có tiệm đàn bà annam may đồ đầm để mà kiếm ăn và thủ lợi.

Tôi tưởng ít lâu đây cũng không thiếu chỉ công chuyên mở mang cho đàn bà annam có chỗ mà sanh nhai. Vì tôi đã có thấy một người đàn bà tạo dựng bán hàng hóa rất nên lịch lãm lành lợi. Hậu nhứt ta sẽ tường, ít lâu phải thành tựu.

PRESLE.

VỊNH CON NÍT

(Les enfants)

Vịnh con nít ! vịnh con nít !

Tánh hầy thơ ngây ; hình cón nhỏ nhít.
Đa đồng màu tuyết, tươi thớ thớ hơn hoa đào ;
Mả nung đồng tiền, mếp dùn dùn như cục thít.

Bắt kim than cả lý lợi, đua nhau xây cãng xây tay ;

Đánh thối xén lện ó hồ, nói lỗi bắt vợ bắt vít.

Đôi mào mo, mang râu báp, làm phiền trông lập nghiêm.

Côi ngưa chũm, dục ròi tre, bày quần gia đồng khít.

Lay chồi me, bẻ ngon ôi, nhà xóm giếng rât cồ kêu la ;

Đào hang kiến chơc ở ong, người hành lộ dậm chơn tha thít.

Ác những lỗ của lỗ cáo, nào nạt liêm nguy ;
Chơi trong hồ để bờ lau, không kiên râm rít.

Đầy đẫy hồng xỏ, bừa ra sần bời mặt đã gà ;

Vặt vạt nửa ngày, nháy xuống nước chông mông lam vít.

Vòi vàng cấp chồi, sớm theo bướm-bướm vườn hoa ;

Lật dật xách chĩa, tôi đập xe xe buột mít.
Học người đồ chấp, sủ dặt ra hành trái nần tâng bâng ;

Nói đầu cựa nhà, bẻ cây cựa còi kéo chơn xúm xít.

Khoét ông dịch tre thiên lỗ, tát tiếng *xư xang* ;

Về ban cò gánh bên đưng, bày con xan xít.
Đem mềng đua khỏ xúc dặt bưng, ban cưỡi, cưỡi chãng hồ người ;

Tiền ông đu đủ làm chuỗi đeo, chùng dột, dột không mặc tít.

Chưa biết đầu, chưa biết cuông, nẩy bụng ra lặn rưng lặn lưng ;

Bồng vô cớ bồng vô cang, cấp sách lại nong tay tập dật.

Ê ở học ca giỏi giỏi, vui dộ lại hát ngây ;
Êo le dôi công đồng đồng, thấy xinh thơn quan quít.

Gậm cụng lòng thỏ, cầm viết viết đã đâm bô ;
Xiêng xeo ban nải, dọn chũr chũr đã cãng trít

Cấp xách tái, lái xách mũi, lôi kéo đùn đùn ;

Dinh cô áo, đào cô quần, an thua li lít. (1)
 Chơi *dào tường*, tập *dà Kiên*, (2) cái lấy
 vang xôm bầy xôm ba :

Dành vòng chạy, đôi trái lan, đơn dặc ngo
 vung vơ vung vít.

Vui đầu chúc dõ, trông đợi theo thằng *biết*
 thằng *hè* : (3)

Hàm chơi quên về, hết la cũng xâm xỉ xâm
 xỉ.

Chàng khác cò kia vào địa, cò sai đi đi mất
 luôn luôn :

Cũng như chim nó sỏ lông, cò bắt dành
 dành thời thút thút.

Bè lợn rí nhau trắng đốm, lên, cửa trước
 ra cửa sau :

Me cha chia dẽ bình hàng, dành phần nhiều
 chẻ phần ít.

Trường lỗ xuống sông lau lốt, phá ghe buồn
 rớt hết đồ ngon :

Ngày xuân ra chừ xuê vàng, mua pháo dầy
 với con *chút chút*.

Sanh chi sớ trời đã phủ cho :

Tánh bốn thiện dầy đều không nghịch !

BYEN-XÂN-AM TIÊN-SAM, nguyên soạn,
 NGUYỄN-LIÊN-PHUONG, phụng lục.

KIM-VÂN-KIỀU TÂN GIẢI

(Poème de Kim-Vân-Kiêu)

(tiếp theo)

609. Xót mình cửa các phòng khướ, (a)
 (Đỡ lòng học lấy những nghề-nghề hay.

610. Khiêu là mặt dạn mây đầy,

(Kiếp này đã đến thế này thì thôi.

611. Thương thay thân phận lạc loài,

(Đầu sao cũng ở tay người biết sao.

HỒI THƠ MƯỜI MỘT

612. (Lầu xanh mới xử trường-dào,

(Càng treo giá ngọc, càng cao phẩm người.

613. (Biết bao bướm rả ong rời,

(Cuộc say dầy thằng, trận cười trót đêm.

614. (Đập diều là gió nhánh chim (b) ,

(Sớm đưa Tống-ngọc, (c) tối tìm Trường-

615. (Giết mình mình lại thương mình xót xa :

616. (Khí sao phỏng gấm xử là,

(Giờ sao tan-tác như hoa giữa đờng? (d)

617. (Mặt sao dầy gió dạn sương,

(Thân sao bướm chán ong chường bấy thân?

(1) -- Họ-trò hay kiếm chữ mà cớ với nhau.
 (2) -- Bả câu.
 (3) -- Thằng kia thằng nó

(Mac người mưa Sỏ mây Tần (e) .

(Nhưng mình nào cớ biết xuân là gì.

(Đôi phen gió đưa hoa kờ, đ

(Nửa rèm tuyết ngậm, bốn bề trang thầu, g

(609) Xót phận mình là con nhà
 trăm-anh dai-các, ra mà học những
 nghề-nghề như vậy

(610) Thật là mặt dạn mây dầy:
 thời kiếp này đã đến thế thì thôi,
 còn mong chi nữa .

(611) Song tội nghiệp cho Kiều, tuy
 biết thói buôn phần bán hương là
 đều hồ thẹn, nhưng phận lưu lạc của
 người, đầu sao cũng chịu cớ chối từ
 chi cho được.

(612) Nói về Kiều từ vào chốn lầu-
 xanh mà treo giá ngọc đến sau, thì
 tài tình nhan-sắc của chị-va, tiếng đồn
 nao nức, danh dầy gần xa, nên thỉnh
 giá lại càng ngày càng cao thêm mãi.

(613) Vì vậy trong lúc ấy biết bao
 là sóng tình biển ái, bướm rả ong rời;
 nên những là cuộc say dầy thằng
 cười trót đêm, biết bao mà kờ .

(614) Thật là đập diều tài-tử van-
 non, rộn rục chơi hoa thường
 nguyệt. Sớm đưa người này, chiu
 rước kẻ kia, lui tới ngựa xe như nước.

(615) Tuy vậy, chớ chẳng phải dặc
 chi của Kiều đâu. Đến lúc mây mưa
 lan võ, hoặc khí tình rượu tàn
 canh chị va nghĩ chừng nào lại
 càng giữ mình thương xót cho thân,
 mà dặng cay chừng này.

(616) Nhớ khi sao ở trong phòng
 gấm, ngoài thềm che phủ lụa là, còn
 bấy giờ sao kẻ kia qua, người khác
 lại như hoa bở giữa đàng, không ra
 chi hết.

(617) Kiều mới than rằng: « Chàng
 biết thân làm sao dầy gió dạn sương,
 kiếp làm sao bướm chán ong chường
 lắm bấy? »

(618) Nên mặc dầu ai lui tới chơi
 bời, mưa-tần gió sỏ, bốn bướm gheo
 hoa; thì việc bốn phận phải làm đó
 mà thôi, chớ chẳng biết vui-vẻ là
 đều chi cả.

(619) Bối ấy khi gió đưa, lúc hoa
 kờ, khi ngoài rèm tuyết xuống, lúc
 bốn vách trắng soi.

a *Cửa các phòng khướ* là con nhà dai-các
 tram-anh.

b *Đập-diều là gió nhánh chim*, là bời
 câu: *Chi nghinh nam-bác dễn, Diệp lông*
vân-lai phong Nghĩa là nhánh rước cá chim
 bên nam bên bắc, là đưa theo gió bay lui
 bay qua.

Nguyễn nang Tiết-Đào tên chữ là Hồng-
 Đò vốn con nhà tram-anh, cha của nàng là
 người ở đất Vân khi làm quan ở ngụ nơi
 đất Thục, đến sau bị-trấn tại đó, thì Tiết-
 Đào con nhỏ, ở với mẹ nơi chằm Bà-hoa,
 mà luyện tập sách đèn.

Nói về Tiết-Đào lúc còn thơ-ấu thì đã biết
 vịnh phủ ngâm thi. Ngày kia trời chiều
 gió mát, Tiết-Đào cùng ông-thần người ngồi
 chơi nơi trước sân. Ông thần người chỉ
 cây ngô-dồng mà vịnh hai câu như vậy :

Dinh tế nhất ngô-dồng,

Tùng cân nhập vân trung.

Khiến Đào nổi thêm hai câu nữa, Đào
 liền tiếp rằng :

Chi nghinh nam-bác dễn,

Diệp lông vân-lai phong.

Ông thần người thấy Đào làm như vậy
 thì có sắc buồn, vì cái van-tử phủ bạc đã
 tỏ ra như vậy, chắc sao cũng phải chiu
 bước phong-trần, sau thật quả như lời.

c) Tống-Ngọc là tối của nước Sở vua
 Tương-vương, người tài-nang lại có nhan-
 sắc.

d) Trường-khanh là biệt hiệu tên riêng
 của Tư-mã tương-Như, người đời nhà
 Hôn vua Võ-đế cũng là lịch-sự trai.

e) *Hoa giữa đàng*, là tỷ như cây hoa giữa
 đàng đi không chủ, mặc tình ai bẻ hái
 cũng được.

Còn từ câu: *Khí sao phỏng gấm xử là*
 cho đến câu: *Ái tri-âm đồ mun-mà với ai*,
 đều là lời than thầm của Kiều cả.

f) *Mưa sỏ mây tần*, là cuộc mây mưa
 ong-bướm đều kia nổi nó.

g) *Gió đưa hoa kờ*, là kờ này kờ, người
 đưa.

h) *Nửa rèm tuyết ngậm*, là ngồi chơi
 trong nhà có tuyết sa xuống phía ngoài nửa
 tấm rèm.

Bốn bề trang thầu, là bốn phía vách bong
 trang giới sáng.

Song ông Nguyễn đặt câu này là có ý lấy
 câu: *Phong hòa tuyết nguyệt thiên.*

(Sau sẽ tiếp theo)

LÊ-SUM.

PHÁP QUỐC TÂN SỬ' (LA FRANCE)

Đời trung-cổ -- Thực-ấp

Chúng ta đều thấy ông Bà Eudes là kẻ bảo-hộ thành-trị Paris được tôn vương lãnh ngôi bầu nước Langsa, khi ngài thăng hà thì dòng Carlo vingiens khôi phục cơ đồ.

Qua năm thứ 987 các Giám-mục đồng phong một vị thuộc dòng ông Bà Eudes đại danh là Hugues Capet lên ngôi cửu ngũ, ông này là Thái-tổ dòng vua thứ ba là dòng Capétiens.

Song bước qua đời thứ 10 thì oai quyền nhà vua càng ngày càng suy. Các chúa là kẻ khi trước có trợ chiến cùng hoàng gia, nay đã được cất đất phong hầu, càng ngày càng trở nên hùng cứ. Các Hầu-trước xứ Normandie, xứ Bretagne, xứ Aquitaine cùng là các Bá-tước xứ Anjou, xứ Flandre, xứ Champagne, xứ Languedoc, lần lần gồm cả thấy tự-do độc-lập.

Như vậy thì cả xứ qua phân xát mạnh xát mung làm ra nhiều tiểu-bang, ai lo phận nấy, chẳng hề liên tiếp đoàn thể nhau, nhiều khi nghịch bực cũng nhau, có lúc lại chống cự với bính triều.

Lúc này trong sử gọi là lúc Phong-kiến chư-hầu chế-dộ hay là thực-ấp, có sắp dần từ đời thứ 10 qua đời thứ 15, trong sử gọi là đời Trung-cổ.

Trong lúc Phong-kiến chế-dộ đây, thì có bày ra ba bậc-dân (tam lưu): Thượng-lưu là các dòng sang (trần-anh = quời-tộc), Trung-lưu là các Giáo-tôn, Hạ-lưu là các nông-phu cũng kêu là binh-dân hoặc nô-lệ.

Các dòng sang thì hay tranh-phuông, một mình các đứng ấy có quyền cầm thương mà thôi.

Các quời-tộc ấy có cất thành xây lũy, ao sâu tường dày; hoặc cất nơi định

Le Moyen-âge. -- La Féodalité

Nous avons vu que le comte Eudes, le vaillant défenseur de Paris, s'était fait couronner roi de France. Après lui, les Carlovingiens reprirent le pouvoir

En 987, les évêques firent monter sur le trône un des descendants du comte Eudes, Hugues Capet, qui fut le premier monarque de la 3^e dynastie, celle des Capétiens.

L'autorité royale, durant le X^e siècle, alla s'affaiblissant de plus en plus, tandis que les seigneurs, qui, en échange de leurs services dans l'armée, avaient reçu quelques portions de territoire, devenaient de plus en plus puissants. Les ducs de Normandie, de Bretagne, d'Aquitaine, de Gascogne, de Bourgogne, ainsi que les comtes d'Anjou, de Flandre, de Champagne, de Languedoc étaient à peu près indépendants.

Le pays se trouva ainsi morcelé en un grand nombre de petites principautés sans liens d'aucune sorte, sans relations, souvent ennemies les unes des autres et parfois même en guerre contre le roi.

C'est ce qu'on appelle le régime féodal ou féodalité. Ce régime dura du X^e au XV^e siècle, c'est-à-dire pendant toute la période de l'histoire qu'on a désignée sous le nom de Moyen-âge.

Ce qui caractérise la féodalité, c'est la division de la société en trois classes: les nobles ou seigneurs, les prêtres et les paysans, appelés serfs ou vilains.

Les nobles faisaient la guerre; seuls, ils avaient le droit de porter les armes.

CÁO BẠCH

Quan Lương-y MONTEL nhân lời cho chư-quí-vị Tân chủ đảng hay rằng:

Kê từ ngày 1^{er} OCTOBRE tới đây phóng khăn bệnh của ngài sẽ đời qua nhà số:

48^{ter}, đường PAUL BLANCHY

OCCASION EXCEPTIONNELLE

CLÉMENT - BAYARD

16 chevaux, 4 cylindres à l'état de neuf, avec phares, capote pare-brise, housses, roue Stepney, etc...

Pour tous renseignements, s'adresser aux bureaux du Lục-Tinh-Tân-Van.

MẠI HÓA MÔI DÂN

(Guide de l'acheteur)

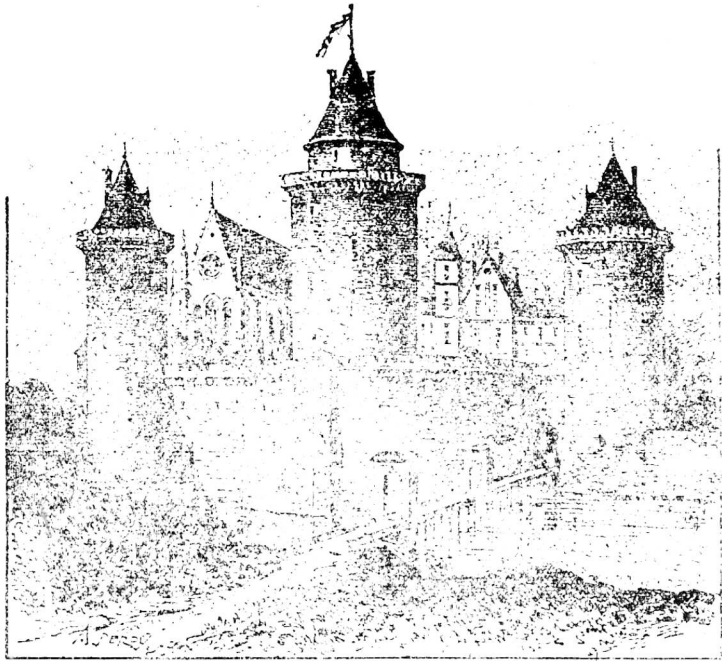
Lời cach-ngôn van-quốc có nói rằng: nghề buôn bán muốn cho mau lần bộ, thì phải biết biết dùng kẻ dắc dân tục kêu là kẻ mai-môi (là mua đồng này đem bán lại đồng kia) (intermédiaire giải-thiệu-nhơn). Bởi vậy Hãng Dumarest et fils Đại bửu hiền không muốn bắt chước những kẻ buôn thương kia, là gởi mua vải-sở trong các lò dệt bên nước Langsa đem về đây mà bán, bên cắt lò riêng to lớn dệt các thứ vải-sở đem qua Nam-kỳ mà bán. Trong khi các nhà buôn lấy khác ở Saigon phải mượn người ta dệt vải tại nước Langsa thì hãng Dumarest et fils Đại bửu hiền không cần dùng mượn tay ai. (Người mai-môi, dệt riêng của hãng mình đem lại mà bán.

Ái ai cũng hiền làm như thế thì có nhà nào mà tranh thương được với hãng này.

1. Vì vải-sở tại hãng Dumarest et fils mượn thợ dệt là những người có đến Saigon đã thông thuộc và ải mộ người nước Nam cũng đã biết ý từ và sự quen dùng của chúng tôi. Vải-sở dệt trong các lò này, đều vừa lòng người Annam, đẹp ý người mua và hiệp nghi phong thổ. Chớ những người không có thông thuộc nhơn vật xứ này đâu biết dệt cũng chẳng hợp ý dùng của người Annam và chúng khi nào bên bị với phong thổ nhơn nực này

núi cheo leo khó bề hãm-nhập. Trước của thành có đặt **cầu treo** (điều-kiều) làm đường ra vào, sử gọi là **Thực-ấp chừ-hầu cung-diện**.

Ils habitaient dans des forteresses entourées d'épaisses murailles et de fossés remplis d'eau ou perchées sur des rochers d'accès difficile. Ces de-



Thực ấp chừ hầu cung diện Châteaux féodaux

Trong các thành lũy ấy thì có đồn trong tích thảo, cùng là binh-khí rất nhiều, phòng-trong lúc bị vây mà kiên-bề lâu ngày cho đáng. Dưới nền các cung-diện ấy lại có lập chỗ để nhốt người (chung-thần-cấm-ngục-xá) hang sâu ướt át tối tăm, hề bắt được giặc thì xua vào đó. Có nhiều chỗ như vậy đến sau điều-tàn, đào lên thấy xương người nằm thành núi, hải cốt chập chồng. Thấy đó mới rõ, hề bị quăng xuống hang thì chẳng hề trông sống.

Các dân nô-lệ thì thường làm công noi ruộng rẫy, hoặc trong các xưởng trại. Làm được bao nhiêu thì một phần phải nộp cho các Giáo-tôn (thầy cả) còn một phần nộp cho các chúa.

(Coi trang 15).

meures, dans lesquelles on pénétrait en passant sur un **pont-levis**, étaient les **châteaux féodaux**. Les seigneurs y accumulaient des vivres et des armes, de façon à pouvoir en tout temps soutenir un long siège. Dans le sous-sol des châteaux féodaux, étaient les **oubliettes**, caveaux profonds, humides, obscurs, où le maître du lieu précipitait les ennemis qu'il avait capturés. On a retrouvé sous les ruines de ces antiques forteresses des morceaux d'ossements humains attestant que les malheureux qui étaient jetés dans les oubliettes ne revoiaient jamais le jour.

Le serfs travaillaient aux champs ou dans les ateliers. Le produit de

(Voir page 15).

2. **Hãng Dumarest et fils** dệt vải-sở tại lò mình thì **khởi** tồn một phần tiền, là tiền lớn thường của kẻ mua mà bán lại. Bởi như vậy nên hãng này cũng đồng một giá mà bán vải-sở ra tốt hơn vải các nhà khác bởi phần.

Bởi vậy cho nên nếu như chủ-khản-quan có cần dùng vải quế-n thì nên mua vải hiệu con nai của hãng **Dumarest et fils** và các thứ vải-sở khác cũng nên mua thứ có hiệu con nai của hãng **Dumarest et fils** mà thôi.

Dùng kiến hiển-vi mà tìm những tế vi chi trùng trong mỗi giọt nước.

Goutte d'eau vue au microscope



Người nào mà mang bệnh lao chết chừng hai ngày thì nước ở trong phổi có những tế vi trùng như thấy trên đây.

Tổng được thuốc **huon Goudron Guyot** thì mới hết bệnh lao cho.

Canh 30 năm nay có ông **Guyot** là người bảo chế thuốc có danh tại thành Paris làm cho dân hức hóa với nước dạng. Bởi đó cho nên ngày nay, mỗi nhà bán thuốc đều có trữ thuốc này là **Goudron Guyot** ấy là một thứ dầu hức có. Hễ khi nào muốn uống thì phải hòa nó với nước trở nên trong và lành nghiệm vô cùng.

Mà mỗi khi muốn hoa thì phải dùng 1 hòa là 2 muỗng nhỏ thuốc ấy đổ vào 1 ly hoặc nước hoặc 1 thứ rượu nào mà thường dùng trong khi ăn cơm cũng dạng.

Thuốc này khi nào ăn cơm thì uống, nên uống luôn luôn đừng có nghỉ thì chẳng bao lâu sẽ lành bệnh không sai: dầu sỏ mũi, dầu ho liê ngữ thể nào uống nó vào cũng phá hết, khi nào mang bệnh lao dùng nó thì hay lắm, vì nó có lành làm cho máy mực

T
Đườ
ngân t
bề nga
ngang
đồng.
đồng.
Giống-
qua ra
chạy t
Châu-
Đườ
nói sa
kêu l
còn v
theo c
Mỹ-d
gần l
Phá,
số 1 S
lọt và
Đư
tục k
châu-
Thuá
Bình-
hề ng
miền
bề d
đến t
Tha
ruôn
bên
cảnh
khúc

HOÀN CẦU ĐỊA DƯ

Geographie

ASIE (Đông-phương) — COCHINCHINE (Nam-kỳ)

TỈNH HÀ-TIỀN (tiếp theo)

PROVINCE D'HA-TIÈN

Đường Mỹ-đức chạy vô Lộc-trĩ (6 ngàn thước) có lót đá và tu bổ tử tế, bề ngang 3 thước, từ núi Tào-lớn chạy ngang qua giồng Giếng-trọng vào đồng. Lộc-trĩ quẹo một khúc về hướng đông, rồi chạy qua hướng nam giồng Giếng-trọng dọc theo biển, đi ngang qua rạch Bà-kỳ tại vàm hướng nam, chạy theo giồng Mỹ-đức mà trở lại Châu-thành.

Đường Cần-vọt hiệp với hai đường nói sau đây chạy vòng doi Lộc-trĩ tục kêu là đường vòng lớn châu-thành còn vòng nhỏ châu-thành thì chạy theo đường thành cũ hướng tây giồng Mỹ-đức, băng ngang qua lộ Cần-vọt, gần lối Bắc-giác-son, chạy xuống tới Phá, giáp với đường quân hạt phóng số 1 Saigon-Hà-tiền. Hướng nam chạy lọt vào đường Lộc-trĩ, lối rạch Bà-kỳ.

Đường Mỹ-đức chạy đến Bình-trị tục kêu là đường Hòn-chông làm cho châu-thành thông thương với làng Thuận-yên. Đường-hòa và cả tổng Bình-trị. Bề dài 3 muôn 2 ngàn thước, bề ngang 3 thước, phía đầu đường gần miệng phá có đắp một khúc bằng đá bề dài 135 thước, do ra khỏi từ đó đến thế số 12 thì chạy theo chơn núi Thanh-gi, chạy dọc theo biển, theo ruộng, theo vườn dừa, cao, tiêu; hai bên đường cây trái thanh mậu, phong cảnh u nhân. Khúc thì có lót đá, khúc lại đồ cát, lúc lên cao, khi xuống

La route de Mỹ-đức à Lộc-trĩ (6km), empierrée, assez bien entretenue, d'une largeur de 3 mètres. à partir du núi Tào-lớn, du nord au sud le vallon et le col du Giếng-trọng, dévale dans la plaine de Lộc-trĩ, forme un coude droit vers l'est et cotoie au sud le massif de Giếng-trọng et la mer, traverse le rạch Bà-kỳ (13m) embouchure sud, longe le sud des collines de Mỹ-đức, les contourne et pénètre en ville.

La route de Kampot forme, avec ces deux dernières routes, le tour de la presqu'île de Lộc-trĩ, communément appelé le premier tour d'inspection, le second tour d'inspection étant formé par le boulevard de la seconde enceinte qui est à l'ouest des collines de Mỹ-đức. Ce boulevard traverse la route de Kampot à la hauteur de Bắc-giác-son, puis continue sur la baie jusqu'à sa rencontre avec le tracé de la route coloniale n° 1 Saigon-Hà-tiền. Au sud, il débouche sur la route de Lộc-trĩ à la hauteur du rạch Bà-kỳ.

La route vicinale de Mỹ-đức à Bình-trị, communément connue sous le nom de route d'Hòn-chông, dessert le chef-lieu, les villages de Thuận-yên, Đường-hòa et le centre le plus important de la région, de Bình-trị. Longue de 32 kilomètres, large de 3 mètres, elle est d'abord amorcée sur le goulet d'Hà-tiền par une jetée en pierre de 135 mètres. Elle déroule ensuite ses premiers douze kilomètres au pied des monticules de Thanh-gi, au bord de la mer, le long de rizières, de jardins de toutes sortes, de plantations de cocotiers, d'aréquieres et de poivriers qui lui font un cadre délicieux. Tantôt empierrée, tantôt sablonneuse, elle traverse avec de faibles pentes là

trong phôi hết cương và giết tuyệt tế vì chỉ trùng, chẳng hề khi nào sanh sản nữa được. Ấy là việc thiệt.

Mỗi khi muốn mua thì phải coi chừng kẻo họ đem các món khác đồ giả mà bán cho mình. Như có đau bình ho, nhức đầu sỏ mũi, mà nhứt là bình lao thì hãy vô nhà bán thuốc mà nài mua thì **Goudron Guyot** thiệt mà dùng.

Thuốc này làm bằng hải-tông-tinh-ba mọc tại xứ Norvège, bảo chế theo cách ông Guyot là người bày ra thuốc này, cho nên không có thuốc nào nà thần nghiệm hơn nữa.

Muốn cho khỏi làm lục, thì phải coi chừng cái nhãn hiệu thứ nào thiệt, thì có tên ông Guyot in bằng chữ lớn, còn cái ký tên ông thì có ba màu: tím, xanh, đỏ mà xéo và có chữ hiệu: **Maison Frères, 19, rue Jacob, Paris.** Cũng thuốc này về trên, mỗi ngày lớn chừng bốn chiêm mà lại lành bình nữa.

Phải nhớ: Người nào uống thuốc nước **Goudron Guyot** không dạng thì mua thuốc bọc **Capsules Guyot** mà uống. Thuốc này làm bằng tinh ba của cây Hải-tông ở nước Norvège. Mỗi bữa ăn cơm uống 3 bọc, thì sẽ được mạnh giỏi luôn.

Khi gần ăn cơm, hoặc đang khi ăn mà uống nó vào, thì nó liền hóa với đồ ăn để làm, và nó làm cho bao-tử khỏe-khoan và làm cho ngũ tạng lục phủ thêm tho.

Thuốc bọc **Capsules Guyot** màu trắng, còn ký tên ông Guyot trên mỗi bọc là mứt đen.

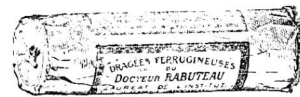
Có trữ tại tiệm **Holbé và Renoux** đường **Catnat Saigon**, và tiệm **Solirène Chợ lớn**.

THUỐC-SẮT BỒ HUYẾT

VIÊN TRẮNG

HIỆT CON HƯƠNG

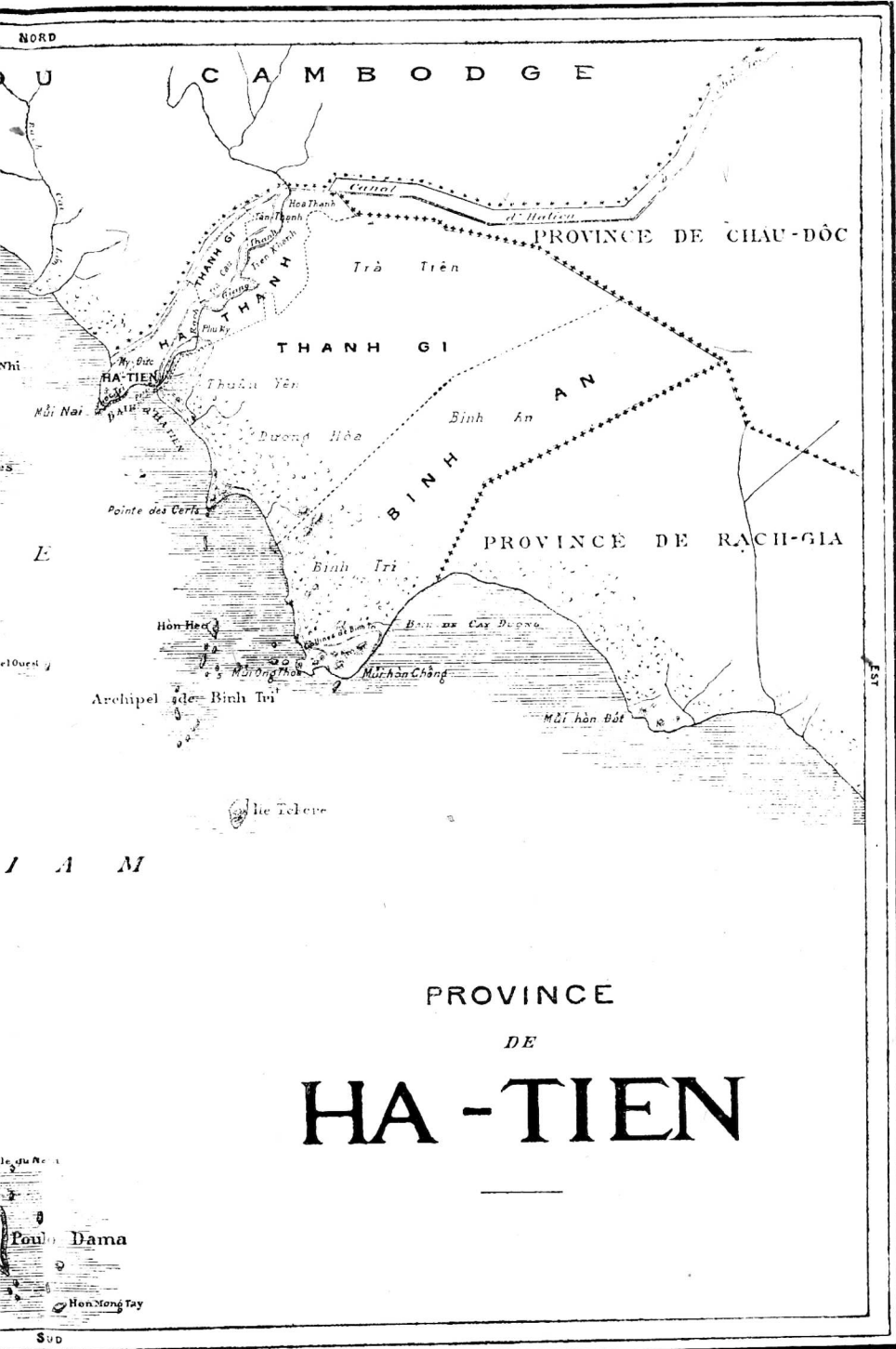
của thầy **RABUTEAU** là Y-khoa tiến-sĩ chế



Thuốc viên này bổ huyết rất thần hiệu, đã nổi tiếng trong thiên hạ, dân dân cũng biết, không có thứ thuốc nào hay hơn nữa.

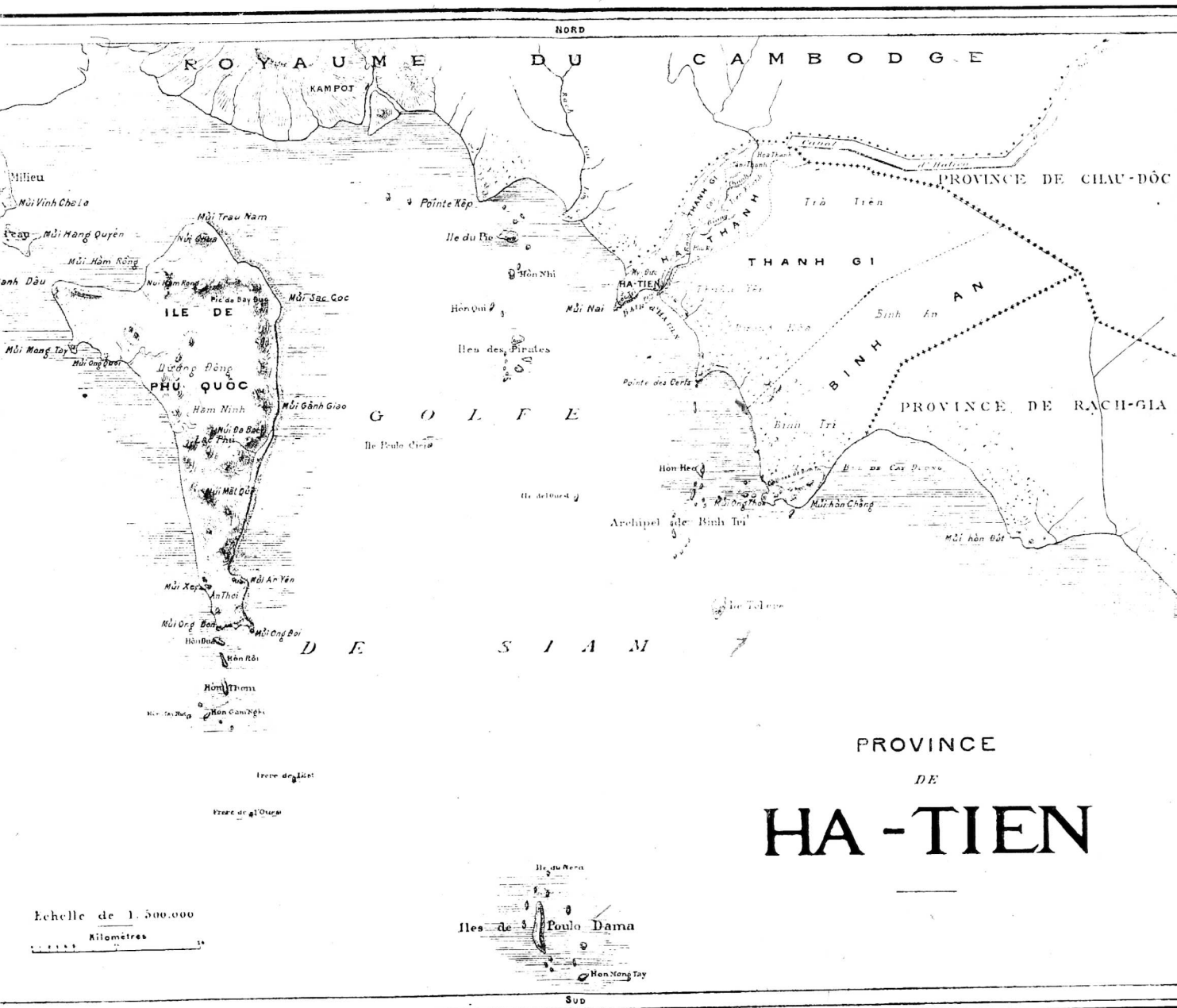
Người ta khỏe mạnh hay là đau yếu đều do tại huyết vượng hay là huyết suy: Huyết mà vượng thì tinh thần mỗi ngày một vượng, huyết mà suy thì hình thể càng ngày càng liệt, phải hao máu, cảm còi, kém sức, xấu xa, hồi trở trời thì ốm đau, động sự ý thất-dương thì phát không thiếu chứng bình gì nữa.





PROVINCE
DE
HA-TIEN

le qu'on a
Pou Dama
Hòn Mông Tay
SUD



ROYAUME DU CAMBODGE

PROVINCE DE CHAU-DÔC

THANH GI

PROVINCE DE RACH-GIA

G O L F E

D E S I A M

PROVINCE

DE

HA-TIEN

Echelle de 1.500.000
Kilomètres

Ha-Tien
Iles de Poulo Dama
Hon Mang Tay

Sud

thấp, chạy tuốt ngang làng Thuận-yên đến rạch Vuốt, rồi leo lên giồng Bã-ốt, vào làng Dương-hòa. Khúc gần mức đường, chạy ngang qua rừng tràm, giồng cát, hoặc đất búng, đất sinh, hai bên vắng vẻ, phong cảnh lồi thối. Hành khách qua lại chẳng có thú chi vui hết. Đó rồi chạy qua cầu Tam-bản, Cà-tho, Trà-cầu, vào giồng Tà-sang, tại đó có chục ngoài cái nhà của người Cao-man và Annam ở khai-phá vài sớ ruộng lồi thối, đoạn chạy qua cầu Tà-sang, Bà-hòn, khốc-lá, và cầu Đuốc mà vào giồng cát dưới chơn núi Bình-trị.

Khúc đường Hòn-chông này nhiều khi trong mùa mưa xe bò và người cỡi ngựa cũng đi không được.

Đường Hòn-chông khi sự làm trong năm 1892 nhằm chỗ đất mềm đất bồi, trên mặt một lớp phân lá nhành cây mục, coi thể làm lật dật chẳng chắc chắn chút nào. Mỗi năm hàng tổn nhiều tiền tu bổ mà cứu không khỏi sự hư hao, sóng đánh, đợt mưa trong mùa nam hay làm lở mãi.

Có đắp thêm một khúc 1 muôn 7 ngàn thước chạy ngang các vườn tiêu trong doi La Table. Đường đi vòng bề ngang 2 = 50, chỗ thì lồi sỏi to, chỗ thì không lồi, chạy ngang rạch Dưng đi vòng cái nông Bình-trị.

Trong hòn Cũ-lao Phú-quốc có một đường bề dài 1 muôn 1 ngàn thước, bề ngang 1 thước còn tốt, làm cho mếp lầy giao thông với Dương-dòng và Hàm-ninh.

Sau sẽ tiếp theo

principale agglomération du village de Thuận-yên au rạch Vuot, le col de Bã-ốt, le village de Dương-hòa. Puis la fin de la route plate, monotone, désespérante, traverse la forêt de trams, soit sur des giôngs de sable, soit sur des terrassements de terre molle, glissante. Elle franchit ainsi les grands ponts du rạch Tam-bản, Cà-tho, Trà-cầu, arrive alors dans le giồng de Tà-sang, milieu de cette route (km. 16,5) et relai offert par une petite agglomération d'une douzaine de paillettes de Cambodgiens et d'un petit nombre d'Annamites qui ont défriché en cet endroit quelques rizières.

Les ponts de Tà-sang, de Bà-hòn, de Khốc-lá et de Đuốc sont successivement franchis par la route, qui débouche par un giồng profondément sablonneux au pied des collines de Bình-trị.

La route d'Hòn-chông, dans cette dernière partie, a été souvent, impraticable même aux charrettes et aux cavaliers dès la saison d'hivernage. Fondée en 1892 sur un sol mouvant, sans consistance, formé de terres d'alluvion recouvertes d'une couche épaisse de débris de végétaux, elle fut construite, paraît-il, avec un singulier souci de faire vite et sans préoccupation aucune d'assurer une assise solide aux premiers terrassements. Chaque année, depuis cette époque, des travaux dispendieux ne parviennent pas à parachèver une voie dont les remblais coulent avec facilité sous les ondées et les averses de la mousson sud-ouest.

Le complément indispensable de cette voie est la « route des Poivrières » (17 km 300 construite pour desservir les plantations de la presqu'île de la Table. C'est une route circulaire de 2 = 50 de large, avec parfois de forts raidillons, mi-partie empierrée, mi-partie à l'état de sol naturel, englobant dans son cercle tout le massif de Bình-trị et passant au voisinage du rạch Dưng.

Dans l'île de Phú-quốc, une route de 11 km, environ de long, 1 m. de large, en parfait état de viabilité, met en communication la côte ouest et la côte est du village de Dương-dòng à celui d'Hàm-ninh.

(A suivre)

Vậy thì con người muốn được mạnh khỏe phải lấy sự bổ huyết làm trọng, chứ có dễ cho huyết kém đi.

Đã mười năm nay, nhiều thầy thuốc danh y khảo cứu xem cái huyết-chất đối với những huyết-chất trong các phẩm vật mình ăn, nó thế nào, đang mà tìm phương bổ huyết, nhưng chưa có phương nào là thiết nghiệm.

Nay ở thành Paris, kinh-dô nước Langsa, mới có thầy Rabuteau cũng là một tay danh y, thông thái bác học có tiếng lừng lẫy. Thấy Rabuteau thí nghiệm mãi mới chế ra được thứ thuốc viên này dùng coi-khi riêng mà chế. Thứ nghiệm kỹ lưỡng mãi, chắc là một thứ thuốc thật thần hiệu, nếu mới đem ra bán mà cứu thiên hạ.

Các danh y ở nước Langsa cũng đã nhiều ông xét nghiệm, ông nào cũng phải chịu thuốc này là đúng thần hiệu, trị được nhiều chứng bệnh lắm.

Có nhiều người ốm, uống thuốc này vào tự nhiên thấy tinh thần thành phát, khí huyết, sang vượng, thân thể khương cường, mặt mày tươi tốt lại hơn khi chưa mắc bệnh.

Thuốc này tại Chánh-phủ nước Langsa cấp van-bằng-sana tạo không ai được mạo chế.

Thật là một bài vạn ứng, song thần hiệu nhất là khi trị những bệnh này:

Dần bả, con gái kém huyết gây môn; không đến kinh, sản hậu, Dần-bả chữa mà uống nó thật hay.

Dần ông thì bất cứu gia, trẻ, hệ phổi bệnh gì thuốc về huyết, như là táo khô, khi xuyên, tinh thần buồn bã, không muốn làm lung đi đứng gì, sắc mặt không được tươi, cũng những người phải bệnh làm mới khoẻ, thì uống thuốc này thật hay.

Lại những song giữa, nghè chốc là tại ban chân chúng nhọc, cũng là những chứng khác ngoài đó, do trong máu mà ra, thuốc này cũng hiệu lắm.

Cách-dùng. — *Thuốc viên này phải chịu với một ngậm nước lã, bữa sớm và bữa hôm uống thuốc rất an cơm.*

Tuần lễ đầu mỗi bữa uống hai viên, tuần sau uống ba viên, tuần sau nữa uống đến bốn viên, rồi cứ mỗi bữa bốn viên mà uống mãi đừng thêm nữa.

Bán tại hãng ông G. Renoux, đệ nhất Bào-chế, hàng trước là hiệu Holbé và Renoux. *Mỗi ce 60 viên, giá bán 0 \$ 80*

Số 250
Tro
lâm l
sống
cho b
khí a
chứa
các n
không
tr ch
thi m
thả m
mơ!
Sa
TRU
M
T
các t
phù l
đồng
Ma-c
tính
trừ
chứ
thứ
N
súng
Port
nh
vì c
ch
tuga
bao
m
Trig
công
Port
cư,
ch
cho
tr
đam

Trong đời **Trung-cổ** ấy cang-qua lắm lúc, giặc giã tàng băng, thì mạng sống con người như cỏ rác. Muốn cho bớt mối hại sanh-linh, thì Hội-thành khi ấy rất oai quyền bên, cấm các chũu không cho đấu chiến nhau trong các ngày viã, và cấm trong tuần lễ không phép động-binh từ chiều thứ tư cho đến sáng thứ hai. Như vậy thì một tuần lễ còn có ba ngày thông thả mà giết nhau, cũng đã thái thãm mô!

Sau sẽ liếp theo :

A. CARRIÈRE.

Giám-Đốc các trường Nam-lý, soạn.

leur travail appartenait en partie aux prêtres, en partie aux seigneurs.

La guerre était tellement entrée dans les mœurs que, pour en diminuer les ravages, l'Église, qui, pendant tout le **Moyen-âge**, exerçait une très grande influence sur les esprits, défendit aux guerriers de se battre les jours de fête et, toutes les semaines, depuis le mercredi soir jusqu'au lundi matin. Il ne restait aux **chevaliers** que trois jours pour s'entre tuer; c'était encore trop.

à suivre :

A. CARRIÈRE.

Inspecteur des écoles de Cochinchine.

KHẢ HỘ HUYẾT MẠCH

Défendons nos artères

Chàng phải theo như lời thiên hạ tin huyền hoặc nói rằng : " Chừng mạch tề là bởi già cả mà ra. " hẳn thiết bệnh ấy ai ai cũng vương mang được.

Mấy người già cả mà hay có mạch-tề là vì bình họ ăn ăn lâu năm đồ mà thôi. Kể trẻ tuổi cũng có ngày phải vương mang nó mà trả nợ đời.

Bởi vậy cho nên ta hằng thấy những người nhỏ tuổi mà sao sỏi đầu tóc, tay rung dả nhàu, mà ta cũng thường thấy kẻ quả lực pháp mà hay cơn khương cường tráng kiện, mây đen rầu xanh, da thì sạm sần. Bởi vậy cho nên chúng phải bởi già cả mà có bình mạch tề mà tại có bình mạch tề mị sanh già háp.

Tại hằng chết cả việc đi đàng đó lược. Nay tôi xin chiết nữa đặng mị gặp chư-tôn cho ra bình tinh chớ nên để trong sãi tinh làm ương ay, thì cả đàng thiêu niên có lo chỉ là phong ngự, chưa đến thể an nam cang đã mượn rồi.

Bình mạch-tề ứng khởi sự làm cho ông mạch làm lâu trở nên cứng các như ông điều này : Mỗi lần khi Tần lâu đen đóng lại bên ông khuch rì mà thể cho già, lần ngày gần ấy trở nên gọn như bình này.

Đến thể khi huyết chân lưu rơi khô thì trái tim phải hơn mề, ngũ tạng lục phủ loại-dọa khư tu như kẻ làm công mà thất dưỡng này. Là như vậy làm sao mà Khương cường tráng kiện được, sao mà không rụng tay nhiều da ? Ấy là đàng già hợp này.

Bởi dân mà có bình ấy ra? - Bởi sự khi huyết ở trước, lần lâu tu tếp mà sanh ra như vậy. Khó tí như ông khởi lâu ngày không chui lâu ngày bề gì cũng phải nghệt người mà cho. Hề ông khởi nghệt người thì người đến leo lét, ngành lui rất nên thể tham

Giếng đó rạch đó cho dân có sữa là không, hề ngũ tạng lục phủ bài hoại, thì niên-cương toàn lung hoành, nó xi cái hơi nước dài hư vào trong mẩy ông mạch thấu đến trái tim, ó hô ! ó hô !

*Đó, chư-tôn đã hiểu rồi, nên nay khả tu cần thân dự phòng, lập tức mua thuốc **Urodonal** mà hộ mạng. Hề nững thuốc này vào, thì có lợi nhiều phía vì bình mạch tề nó khởi sự sanh chứng thực bất liêu hóa, an rồi bá*

TRUNG QUỐC TÂN VĂN

Nouvelles de Chine)

Một việc thành sự ích lợi cho Cộng hòa-dân-quốc

Từ ngày lập thành Dân-quốc thì các tỉnh tự do, khỏi bị quyền Chánh-phủ kinh-dô chuyên chế. Tại Quảng-dông, nhờ vậy mà việc gay trở với Ma-cao (áo-môn bấy lâu, nay mới tỉnh xong. Người Trung-hoa lấy sự tự nghĩ trí hóa mà tỉnh, chớ không chịu việc tranh chiến cang qua, đầu thủ-cụ duy-tân cũng đồng một ý.

Người Quảng-dông không chịu đứng súng to, súng nhỏ gì mà đuổi dân Portugais lên chiếm cứ cái doi nhỏ Ma-cao đã 300 năm nay đây. Là vì cả liệt cường không nước nào chịu cho họ làm ngan mà đuổi dân Portugais đi khỏi cái cảnh an-nhân ấy bao giờ! Nhờ cây cao bóng mát, nhờ mỗi năm thu thuế cỡ bạc mà lấy được 1 triệu 50 muôn quan tiền đem vào sở công-nho chi phí, mà nay có được 150 Portugais, nữa văn nữa võ, tại đó an cư, giữa 5 muôn chệch khách. Cả Âu-châu chẳng hề đánh lòng diêm nhiên cho chệch đuổi dân Portugais! Khi trước chệch cũng có họ hê mà chưa dám ra tay.

Nay Hội đồng tỉnh Quan-dông mới tỉnh một việc rất mâu dưng bức sách mà làm suy-vi Macao.

Khi trước người ta có tình thiết lập xe-lửa từ Xang-xên qua Ma-cao mà quan-tỉnh không chịu cho. Nay Hội-dồng tỉnh cho mà làm từ Xang-xên cho đến Hương-châu mà thôi. Hương-châu là Hải-khẩu của chệch lập ra đặng tranh thương với Ma-cao, cách nhau chẳng bao xa. Hương-châu ở tại địa phận Tàu để đạo cho sáu hơn Macao. Ấy là hải-khẩu đầu anh chệch mở mà đặc xe-lửa thông-thương với biển này; Tỉnh Quang-dông bấy gờng cao-kiến ấy trước!

Trong ngày 12 octobre năm nay chánh-phủ tỉnh Quảng-dông có tình với hàng kia đã làm được vài triệu bạc đặng lãnh làm cho chánh-phủ là lo lập hải-khẩu Hương-châu, xây bờ cảng sông, cùn đã bờ biển v. v. đầu đồ cho hoàn thành, có đặt đường rầy, cất 5 cái cầu chớ chuyên hàng hóa, lập châu-thành cũng đặc 7.000 thước xe-lửa đặng giao thông với chợ Kỳ-san, đợi sau đường xe-lửa lớn tại Xang-xên đặt tuốc ra tới biển.

Như thế thì cả đòng Quảng-dông sẽ có hải-khẩu rất qui, chẳng phải tàu lớn ghé được làm cho Hồng-kông nguy hiểm, song các tàu buôn bán đợc bờ sẽ tựu tại đó nhưt là các thuyền

lười chài mỗi năm khi trước đem bán tại Macao lấy hơn 25 triệu bạc ấy là kể về lúa gạo.

Người giúp việc thì dùng phân nữa Langsa, phân nữa chếc.

HÁT BỘI ANNAM BỊ CHIẾT

(Le théâtre annamite jugé par un Européen)

(tiếp theo)

Mấy chú kép hát không khi nào làm giàu được, kép nhưt mỗi bữa thì lười nam cát, kép nhi ba cát, trống tiền-tốt hai cát, chày hiệu su con. Còn nước thì bầu gánh chiu.

Nói bạn hát có mình *Nhung* thì khá hơn hết, vì thuộc lòng nhiều tuồng truyền nhiều bài vở tu-trước.

Các nho-gia đặt tuồng thì hay lựa trong các truyện Trung-quốc kiếm lỗi nào hay có việc cang thường luân lý, tội phước mà lập nên tuồng.

Cách đặt tuồng đây không khá chi, không nhờ cây gì được, ai muốn hát đem ra mà hát khỏi cần xin phép kẻ chủ bút đặt tuồng.

Khi tôi nói chuyện với người nho-gia kia rằng bên nước Langsa các bóm trước tác hay lập hội đảng giữ gìn quyền lợi của mình thì người ấy thở ra mà than rằng: « *Như tôi viết ra nên một tuồng, giao cho bầu gánh nào đó thì họ trả cho tôi chừng 40S. Đó rồi họ biến ra cho kép đào học thuộc lòng mà giập tuồng. Khi hát tuồng ấy thì đàn giầy rao hát tuồng mới mà không để lên tôi là chủ-bút trước tác. Bởi vậy cho nên tuồng vở từ trước nay không có biể lên ông nào đặt đề. Nếu thiết tuồng hay thì bầu-gánh khác lên chép mà hát, không hề nói lên người chủ-bút tuồng ấy.*

Đoạn ít lâu thầy có tuồng vở *bang bán cây*, bên *Quảng-dông* đem qua bán *thiếu gi*, mà cũng không để lên chủ-bút trước tác tuồng ấy. *Coi như vậy, có thiệt hại cho nhà Hàng-mác chăng?* »

Trước khi luận các tuồng-vở, thì xin nói thêm ít điều: Giá tiền chỗ rất rẻ: hạng nhưt 3 cát cả đêm thì bảy, hạng nhì cả rười, còn hát ngày thường đến 11 giờ thì hạng nhưt 0.15, hạng nhì 0.08. Những người giàu có thì lên chỗ cao-vì phải trả bồi nhự giá tiền hạng nhưt.

Vết-thị rao hát tuồng chỉ thì không có, để

tên chủ bút trước tác, lại cũng không để tên kép đào làm vai gi, thiên hạ cứ tin rằng bạn hát giỏi mà đi coi thôi. Chiều chiều thiên hạ ập đi coi hát cười vỡ rạp, hoặc lỗ mắt vẫn tại mà xem nghe các trống đánh giặc. Nhiều khi thấy vở cơ mà có kẻ ra giễu vãi chạp, nói việc thâu cầu biệt sa không an nhập vào tuồng. Ấy là lúc *tam-tưc* extracte làm cho thiên hạ tiều khiến mà đời vãi khác, lớp khác, xuất khác vãn vãn.

Khi có quan quyền hoặc tổng lang đi coi hát thì cả bọn kéo ra lay núng.

P. L. HERVIER.

TRUYỀN KỶ MAN LỤC

Recueil d'anecdotes extraordinaires

Truyện cây gạo (gòn)

Người phủ Bắc-hà (thuộc tỉnh Nghệ-an) tên là Trình-trung-Ngô, tuấn tú đẹp giai, (trai) mà nhà rất nên cư phủ. Khi chàng ta muốn thuyền đi buôn xứ Nam, đỗ thuyền ở dưới Cầu Liễu-khe. (1 qua chơi trong chợ Nam-xang (Xuông). Mỗi khi đi đến nửa đường, thì thấy một người con gái ở trong làng Đông-thôn đi ra, có một con hầu đi theo sau. Chàng ta liếc mắt trộm trông, (đến xem) quả nhiên một người nhan sắc tuyệt trần, chỉ vì mình là người tha hương lữ thứ, hỏi ra không tiện, cho nên phải ngậm ngùi bức tức trong mình mà chịu.

Bữa khác đi qua, lại gặp người con gái ấy. Chàng ta muốn ôn ền, nói khéo, thì thầy nàng kia đi mau lắm, rồi báo với con hầu rằng:

— Ta lâu nay mê đắm giấc xuân, tham ngủ nghề không hề đi đến đâu, biệt tích chốn Khê-kiều, đã nửa năm nay; không biết phong cảnh chỗ đó, nay ra làm sao? Đêm nay ta nên qua thăm chốn cũ, dạng giải u tình ta một chút, mảy có khứng theo ta chăng?

(1) Chử Liễu-khe ở về làng Liễu-kiều, huyện Nam-xương, phủ Lý-nhân, bây giờ là tỉnh Hà-nam.

buồn ngủ, đầu thông, chày máu cam, mặt mồi, vãn vãn.

Vì có câu: « Phòng an tr vị nguy, tiên tri tr vị bình. »

Thuốc urodonal có bán trong cả hoàn cầu, tiệm cũ tại Paris, đường, Percire môn bài 207. Phải coi chừng thuốc giả cho lắm, mỗi 7 quan, 3 ve 20 quan.

Có trữ tại tiệm Holbé và Renoux đường Catinat Sài Gòn và tiệm Solirène tại Chợ-lớn có bán.

TÔI KHÔNG ĐÓI BỤNG !

Ấy là câu thường thiên hạ hàng nghe nói trong lúc gần ngồi bàn mà dùng vật thực đang bỏ đường khi-tưc mình đã hao tổn trong cơn làm lung.

Trong lúc nóng nực

Nếu Chư-tôn muốn an uống lực học thường thì chớ khi dùng những rượu khai vị đơn ra giả dối *sapéritifs frêlatés*, và có nhiều khi tuy đạt tên rất hươ mỹ chớ kỳ trung một đôi khi lộn hai, đầu đầu cũng có bán thứ rượu ấy, hề thường nóng nó thì lần lần rượu ấy làm tiêu tận niềm diệp (la muqueuse) trong bao tử rồi dần dần nó làm cho mình thực bất trí kỳ vị.

Vì sao vậy ?

Trước một khúc đồng hồ khi ngửa bàn mà dùng cơm thì chúng nên uống thứ rượu gì hết, cứ nóng :

MỘT LY BÉ

RUỢT

QUINA GENTIANE



Là thứ rượu của các thầy tu dòng San-Paolo (Espagne) đạt, xứ này là xứ nóng nực, cũng như xứ Đông-dương ta đây. Rượu này làm bằng các thứ thảo mộc tinh ba rất có danh nên thuốc là:

QUINQUINA và GENTIANE

Mà các thầy tu ấy dùng cổl đường bat-hà mà thêm vị đắng làm cho dễ uống, mùi lại thanh tho, đầu cho ai mà hay kén lựa cũng chẳng chê dằng.

Phải nài

nơi tiệm mình mua cái hiệu dán trên ve như vậy :

Nhà MAZET

đường Paul Blanchy, môn bài số 10, Sài Gòn, rồi uống thử mà coi, thiệt quả như lời tôi nói chúng sai.

Con hầu xin vâng lời.

Chàng Trung-Ngô nghe vậy, mừng rỡ lắm. Chiều hôm ấy đến nơi Khê-kiều núp một nơi chờ đợi. Đến nửa đêm vắng người qua lại, quả nhiên thấy con gái và đũa hầu cắp một cái đòn ti-bà đến đó.

Khi đến đầu cầu, người con gái than rằng:

- Khe núi rành rành, phong cảnh như xưa; chỉ giận vì thân gái than thơ một mình, không được chơi với chị em như trước, khiến người mang bụng cảm thương.

Nói đoạn, ngồi dựa cầu-lon, ôm ti-bà, gậy mây liêng cung nam, lại đánh một bài thứ tư. Một hồi lâu, bỏ đòn đứng dậy, nói rằng:

- Ta muốn mượn ngón đòn cho giải chút tình riêng, nhưng điều cao ý xa, trong đời ai là kẻ tri-âm, chỉ bằng ta về quách cho rảnh.

Trung-Ngô nghe vậy, vội vàng bước rảo ra bãi một bãi rồi nói rằng:

- Tôi là tri-âm đây, xin thử cho nghe một chút.

A kia thất kính, nói rằng:

- Chàng cũng có ở đây đó sao? Thiếp trước nhiều khi đội ơn chàng có lòng yêu đến, thiếp vẫn tạc dạ ghi lòng, nhưng hiềm vì đường xa vội vàng, khó tỏ được tình gắn bó (vô). Nay nhân buổi đêm thanh gió mát, không ngờ chàng lại đây. Vì không duyên giới, sao có gặp nhau mãi vậy? Nhưng ngắm người châu ngọc, nghĩ phận xấu xa, thì thiếp lấy làm e lệ lắm.

Chàng Trung-Ngô hỏi đến tên họ quê hương ở đâu, thì người con gái nói rằng:

- Thiếp họ Nhị tên Khanh cũng là một họ to trong làng, cháu gái ông Hối-Ông đây. Cha mẹ thiếp chẳng may thác sớm, cửa nhà sa sút (súp). Bữa nọ lại bị chồng đuổi, thiên ra ở ngoài thành. Mới biết rằng người ta ở đời, vì như một giấc chiêm bao, chỉ bằng trong lúc sanh thì, tạm

kiếm sự vui mà chơi, kéo một mai xuống đất, thì thành ra người suốt vàng, đâu muốn vui thì đã muộn rồi.

Nói đoạn, hai người cùng nhau về nơi thuyền.

Người con gái lại nói nhỏ bảo với chàng kia rằng:

Thiếp nay mặt mũi hao mòn, ở gần nghĩa địa, không ai tham viếng, coi ngầy dãi như nằm. Xin quân-lữ quạt hơi đượng vào chốn hang sâu, thổi khí ấm vào vũng cỏ heo, để cho cánh huê tàn lại được ấm áp khi xuân, thì trọn đời thiếp được nhờ ơn lắm đó! (Sau sẽ tiếp theo).

P. K. BÌNH.

Tam pháp đại thẩm viện

(Cour de cassation)

(Trang-phong xử ngày 4 décembre 1911.)

I. - Luật annam - Chứng minh
- Quyền lợi annam - Đồn-bà xuất
giá - Cửa riêng II. - 4 Luật annam
- Quyền lợi annam - Đồn-bà xuất
giá - Bất động sản - Mua Dem
vào bộ - Tiền của người xen vào
dám - Chồng.

I. *Cải án mà đình rặng của chồng mà thuộc về vợ, đến khi vợ cải giá thì phải giao lại cho con, ấy là tục xưa nay trong nước Việt-nam, thì án ấy hữu lý y theo cuốn qui-điều đình với tờ chỉ-dụ ngày 3 octobre 1883.*

II. *Cải án mà đình rặng tuy đất ruộng nhà cửa để tên người vợ đứng bộ mạt lông, song cậu ấy là của chung, đứng tiền của đồn ông cần hiệp mà mua sắm nên người chồng rợ không được tranh sản-nghiệp ấy mà làm thiệt hại cho chủ nợ và cho con một hoặc con hai cha.*

Lê-kim-Tinh kiện Nguyễn-tấn-Quới

Do khoản trong đơn nói rằng: Xứ sai luật chương thứ 5 Qui-điều luật Annam, xứ sai tục lệ và xứ khoản thứ 7 Luật ngày 20 avril 1810 và thiếu phép:

Nghĩ vì y theo ~~án~~ thì tiền cáo là Lê-kim-Tinh và Cao-thị-Lan cùng nhau phối-hiệp trong ngày 19 novembre 1888 mà đã ra rồi trong nam kể đó; thì trong nam 1889 ngày 31 décembre có sanh ra một đứa con gái, qua nam 1890 cần-hiệp cùng Chêc Trần-Huyền là

người buôn bán, ở với nhau gần 20 năm sanh ra 9 đứa con; Lê-kim-Tinh tuy ở đồng thôn chớ chẳng thấy tránh trốn chuyện ấy mà cũng không đi đến mẹ con Thị-Lan, và lại trong ngày 4 juin 1890 Lê-kim-Tinh có lấy vợ khác, tuy là việc vợ chồng trước chưa hề bỏ theo luật; cách 1 tháng sau khi Thị-Lan mất thì Lê-kim-Tinh có vào đơn mà kiện tên Nguyễn-tấn-Quới xin hủy tờ cổ của Thị-Lan làm mà cầm đất ruộng, mà tên Trần-Huyền cũng có xen vào đơn kiện này, rằng các đất ruộng của Thị-Lan đứng bộ là của chung vợ chồng, thì phải thuộc về tay chồng; Tòa lên án xử bắt đơn của tên Tinh rằng: sản-nghiệp của Thị-Lan là của mẹ ruột để lại thì sẽ giao cho con gái nó đứng bộ; và hủy các tờ cổ của Thị-Lan làm khi còn sống; còn sản-nghiệp mà Thị-Lan sắm trong con ở chung với Trần-Huyền lĩnh lấy mà trả nợ nung cũng các việc khác cho xong.

Nghĩ rằng: Đơn xin hủy án nói rằng: An lên như vậy sai luật.

Nghĩ vì về việc của mẹ Thị-Lan chưa cho con là trong lúc Thị-Lan đã bỏ nhà chồng mà đi nương nam rồi, thì y thời tục Annam, của ấy phải giao lại cho con gái Thị-Lan.

Nghĩ vì án lên như vậy là hữu lý còn về phần cầm cổ của thị-Lan làm, phần ấy trong án có luận rằng: tên ra tiền cầm chẳng có lòng gian dối, tại sự y; và lại sự này quấy là tại Lê-kim-Tinh đã không đi đến vợ con, rồi trong con làm xã-trưởng lại thì nhân tờ cổ của Thị-Lan làm mà cầm đất, cũng là cưới vợ khác.

Nghĩ vì các sản-nghiệp khác, tuy để cho Thị-Lan đứng tên là vì thời đồn bà Annam hay giữ lâu lâu, sự chồng Chêc có đem của về Tao mà không qua nữa, bỏ họ bỏ vợ, chớ kỹ thuật sản-nghiệp ấy đứng tiền của Chêc-Huyền mà mua sắm thì là của chung vợ chồng nó.

Nghĩ vì Lê-kim-Tinh từ khi vợ con ra khỏi cửa, thì chẳng đoái hoài nuôi dưỡng, nên nay mà giao của ấy lại cho nó thì mất phép công, làm thiệt hại cho kẻ đã ra tiền mua, làm thiệt hại cho kẻ đã ra tiền mua, và cho con riêng và con chung của Thị-Lan và Chêc-Huyền.

Nghĩ vì án Tòa Saigon phán đoán như vậy là đúng lẽ chẳng sai mạt luật, cũng thời lệ Annam theo như lời nói trong đơn xin hủy án này,

Bởi các cơ ấy,
Bắt đơn tên Lê-kim-Tinh.

CÁCH VẬT LUẬN

(Causerie philosophique)

Ái quê-hương chỉ tình (*amour de la Patrie*).

Tình thương quê hương bởi **tinh mến thân quyền** mà ra, kể đó tới **tinh mẫn thời bình thế** *humanité* = nhơn từ.

Tình ái quê hương phải chịu luật nước, phải kính chánh-quyền, phải có lòng thành tín với cả đoàn hội xã.

Ái quê hương chỉ tình mà thiệt sự thì trước là thương mến nơi chỗ mình sanh ra, sau là thương bạn đồng đức đồng văn, đồng hoạn nạn, đồng quang vinh, đồng một lòng một trí, choặng thành tựu hậu lai.

Sự thương kẻ đồng đức đồng văn với mình cũng phải có chừng có dỗi; trước phải thương mến thân bằng, sau lần lần thương người đồng thôn, đồng lý, rồi mới thương chung cả người trong nước.

Phải cần hiểu một điều là trong tình mến quê-hương cũng có nghĩa tánh tự do, ấy là luật chung nó làm cho tình mến quê-hương cũng chung vậy.

Kể nó lệ chẳng hề có quê hương, đã ngoại trừ luật chung rồi, lại bị thì như vật dụng kia, thì còn lòng dạ nào mà quyến luyến cùng đoàn hội xã. Tuy thân tại quê hương, mà lòng dạ chẳng đồng hương, chẳng phải người đồng tộc. Tuy cũng có tình mến quê hương, mà chẳng hề khi nào cảm xúc.

Tình mến chỗ mình sanh đẻ chớ khá hẹp hòi, nếu biết một nơi đó mà chẳng đi đến các nơi khác trong xứ, thì bằng phải tình mến quê hương vậy.

Ái-đồng-liêu-chi-tinh (*Esprit de corps*). Tình ái-đồng-liêu nghĩa là mỗi người đồng hội, đồng sở, hoặc đồng hàng phải biết bình vực cái quyền

lợi chung trong hội, trong đám với nhau.

Tình ái đồng-liêu, thường hay giục con người đồng tâm hiệp lực đặng trở nên có phe có đảng mà bình vực nhau, ấy là bản tánh tự nhiên của mọi người.

Tình ái đồng-liêu có nhiều khi trở ra tình thương phe đảng của mình, thương người đồng đạo với mình, bèn sanh ra sự tranh cạnh với nhau, ấy cũng bởi tình hào thắng kiêu cần mà ra; song nhiều khi cũng trở sanh ra làm đều mỹ sự.

Tình ái đồng-liêu nó nghịch đối với tánh độc lập *individualisme* là một tánh làm cho bại hoại xã-hội, giải đãi nhơn tình, khỏi tâm thiên hạ. Tình ái đồng-liêu trong đám bình gia armée cũng trong đám Trạng-sư rất nên mận môi, thường khi thấy một quan võ kia chẳng hề nao núng mà làm chứng cho kẻ đồng-liêu mình là người có dạ anh hùng; cũng làm lúc thấy quan án nào mà rui có vô lễ với một ông Trạng-sư kia, thì cả đám Trạng-sư chẳng hề chịu đến trước mặt quan án ấy mà dỗi nại việc chi.

(Sau sẽ tiếp theo) PAUL'S, HOA.

HỌC VẤN MÔN LOẠI

(Causerie scientifique)

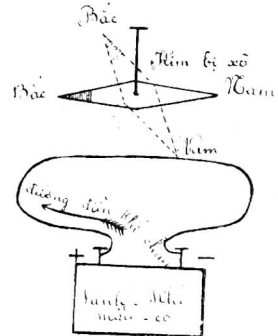
Điện khí luận (*Electricité*)

Nói về giục Bác-học mới tìm ra được

Trong Lục-tính-tân-văn số 218 tôi có hứa, sẽ cắt nghĩa sức **tự cự lực** (sức giả) hiệp cùng sức **cự lực** (sức thiệt) giầy đồng, giầy kẽm nối điện-khí mà sanh ra nhiều chuyện tiện dụng cho con người.

Song trước khi, thì phải chỉ rõ ai tìm ra được mấy điều kín nhiệm ấy, vì bắt đầu là việc chi, hề muốn biết gốc cội, thì phải phải ngọn ngành. Cuối đời thứ 18, sang qua đời thứ 19, có một ông Bác-học ở nước Dane-

mard tên là Oersted (Ei-tê tìm được rằng: giầy kẽm hoặc giầy đồng mà có hơi điện-khí chạy vào đó, thì có sức xua nổi kim chỉ-nam. Đây tới xin về hình giải nghĩa:



Tôi dùng một cái máy sanh điện-màu-co kia lấy một sợi giầy kẽm, hoặc đồng mà nối hai một âm dương lại, đặng cho điện-khí thông lưu, nếu tôi đem một cây kim chỉ-nam (nghĩa là có tâm hơi từ-thạch), lại gần sợi giầy, thì cây kim chỉ-nam vệt hơi qua một bên; đem lại gần, chớ chẳng có đường giao thông chi với cây kim, mà cũng chẳng có giế máy chi vì tôi thì nghiệm trong phòng kín. Như tôi lấy chỉ tơ mà treo cây kim chỉ-nam, thì hơi mạnh điện-khí san cây kim vệt, chẳng nói làm chi; bằng tôi gát nó lên trên một cây trụ, rồi tôi lấy một cái lồng bằng kiến úp kín, đem lại gần giầy điện-khí, thì cây kim cũng vệt như vậy. Ông Bác vật ấy thử rồi, lấy làm lạ vô cùng, bèn thử đi, thử lại cho chắc ý, mỗi lần ông đem cây kim lại gần, thì nó vệt luôn luôn. Ông Oersted thì nghiệm chắc chắn rồi, bèn làm tờ phúc gởi đến Bác-học-viện Paris, Bác-học-viện bèn mời đủ mặt Bác-sĩ-gia cả hoàn-cầu mà chiêm nghiệm. Nhưng vậy, Ông Oersted cũng như ông Galvani thấy sao hay vậy, phải bị lối, cắt nghĩa vì sao mà ra vậy không đặng; có nhờ ông Ampère Bác-sĩ langsa giải nghĩa

rõ ràng, thì mới thấu chỗ kin nghiệm
lò tạo-hóa.

Hai ông nầy bên hiệp lực cùng nhau,
mà lập mỗi kim thời bắc-học, kêu là
électro-magnétisme (điện-khi từ-
tánh hóa-hiệp).

Tuần sau tôi xin giải nghĩa kỹ càng
việc trừ nghi của ông Ampère, qui-
hữu rắng sức theo mà mở mang tri
hóa.

LA MOUREÈRE.

CÁCH TRÍ NHẬP MÔN

(Etude physique)

VẬT TÁNH HỌC

Tích loại (loại có xương sống)

Cũng một loại rắn mà hình thù
khác nhau là con đồ mỗi, giống nó
cái mỏ như mỏ con Ó, cả mình đều
có vẩy, lại có bốn cẳng mà lội, như
chèo ghe vậy.

Còn con hồ bích (rắn mồi) thì có
vây và có bốn cẳng. Song vây nhỏ
mềm chớ cứng cứng như vẩy đồ
mồi, rùa vậy. Còn con rắn đã không
có cẳng, lại không có vẩy cứng nữa.

Trong mấy loại nói đây đều dễ
trúng như chim, song cái da vỏ trứng
khác hơn trứng chim.

Loại rùa có thứ ở trên khô, thứ ở
dưới bảo vũng ruộng nương, lại có
thứ ở dưới biển. Thứ ở dưới biển
kêu là đồ-mồi, (tortue carrée) giống nó
cái vẩy liền sắc với nhau, nên lội
nước không ngăn trở chi hết; ở bên
Âu-châu bốn cửa biển có loại nó
rất nhiều.

Giống nó dễ hay đào hang, và thịt
nó ăn được, lại cái vẩy nó có bóng
nên người ta hay lấy mà làm đồ trang
sức như là trâm cài lược giắt v. v.

Lại có một loại rùa (rùa) là giống
hay ở nơi bảo vũng ruộng nương, nó
cũng có vẩy, song vẩy không có bóng
như đồ-mồi, mà cái mình u cao lên.

Giống nó cái vỏ rất chắc lắm. Bất
một con rùa nhỏ chừng ba bốn

lất, rồi một người lớn đứng thử trên
lưng nó mà coi, chẳng hề thiệt hại
chi đến nó cả.

Còn trong loại hình thù giống rắn-
mồi thì duy có con Sấu là lớn hơn
hết, và lại dữ tợn vô cùng, nên người
ta ai cũng sợ. Ở bên Phi-châu Mỹ-
châu, Á-châu, mấy cửa biển có nhiều
con lớn dài đến hơn mười thước tây.

Và trong loại này lại có một con
tên là biển-sắc-long (cá kè), hay đôi
sắc được, hoặc khi màu xanh, khi
màu đỏ biển huyền không cùng.

Loại hồ-bích (rắn-mồi) có hai thứ,
thứ nhỏ tên là, thứ cẳng thẳng-làng;
cái đuôi hồ-lám, có nhiều khi bị đứt
tận mà không chết, rồi lâu lâu ra lại
như cũ.

Sau sẽ tiếp theo.
T. G.

Hỏa độ nấu loài kim cho tan rã

Các loài kim là vật chắc chắn, muốn
nấu cho chảy ra rất khó, phải biết độ
lửa mới được. Có người tây xét nghiệm
được độ lửa.

Chỉ phải 660 độ mới tan.

Bạc phải 970 độ mới tan.

Đồng phải 1093 độ mới tan.

Bạch-ngân phải 1760 độ mới tan.

Các vật ấy đã thí nghiệm không sai
một chút nào. Duy vật chỉ trong trăm
phần có lộn một phần kẽm, còn các
vật kia thì thuần-chất cả, chỉ hoặc là
trong vạn phần lộn tạp-chất vào một
phần mà thôi.

TỰ DO DIỄN ĐÀNG

(Tribune de nos abonnés)

Bồn-quản mở khoản báo chương này ra
là có ý dành chỗ rộng cho chư khan quan
và chư Thông-tin công luận, hề bài nào có
lợi lạc thú vị về ích lợi chung thì sẽ đăng
báo, mà Bồn-quản chẳng nhận lãnh cái
đều tra nghi riêng của mọi người. Bởi
rửa vị nào viết bài phải ký tên phân minh,
chớ khà ần danh nặc tánh, phải để cho

thập mục xét xem là chánh, ấy là văn
hoành công khi đó.

Khi khan-quan đáp-từ thì ta ần hành
vào báo-chương: **Khan quan đáp từ.** Còn
chương **thor-tin vãng lai** thì dành để
trả lời tất tòm cho kẻ có việc cần hiểu.

Những bài nào viết luôn hai trương thì
không ần hành, phải viết một bên mà thôi.

Bồn-quản hết lòng vui mừng mà ần hành
bài này và xin tức ha coi trong trương thor tin
vãng lai có chữ thuốc chữa bệnh đau vú sữa
cho người đôn bà ở gần tức ha đó :

Monsieur le Directeur. (Thỏ-sản) Đã
hơn hai nam nay tôi bỏ về làm việc ở tại
Phủ-tho thì tôi có thấy miền này là nơi
nhiều thỏ sản quý báu, mà hiểm vì một sự,
ở đây đồng bang mình, không có ai chịu
mở mang sự buôn bán, cứ để sự lợi
lộc ấy về tay kẻ khách (chặc), vậy tôi xin ngõ
mấy lời để khan quan tương, may ra có vì
nào có thể đến được, hoặc cho người thay
mặt đến tại Phủ-tho này mà lập tiệm mua
các hàng hóa kẻ ra sau đây: thì chắc rằng
lợi to, nếu lợi to thì há chẳng phải một sự
ích cho đồng bang ta sao?

1. Sáng trắng (chay là cánh kiến trắng (Benjoin);
2. Sáng đen (chay là cánh kiến đen (Stielok);
3. Caoutchouc (đỏ và đen);
4. Sa-nhân.
5. Hột lai (để làm dầu).
6. Hột châu "
7. Hột bông "
8. Sừng, xương và da trâu bò.
9. Cây lụi.
10. Sáp ong.

Lại còn gạo, thóc đồ các thứ và bông
cùng gỗ (các thứ) ấy là lợi lộc của nước ta
như thế, mà vì người đồng bang mình
không có ai buôn hàng ấy, cho nên để tay
kẻ họ bảo nhau chặt mà mua, để lấy
nhiều lời cho được chổng đầy túi mà cút,
cho nên tôi thấy vậy, mà tức bất khả kham,
may nhờ ơn ông **Schneider**, đại hơn cho
làm thông-tin và nhờ có nhật trình cho nên
tôi ần hành vào báo này để cho chư khan-
quan rõ, nếu vị nào muốn hay giá cả cùng
số mua trong năm độ bao nhiêu, thì viết
giấy hỏi, tôi xin xăn lòng đáp từ.

Ng.-VĂN-NGUYỄN,
Phutho, Thanh-hoa.

Banque Franco-Annamite Cantho (Giảng-dụ lập hàng hãng cho vay Cantho).
 Ngày 5 novembre tại công sở làng Tanan Cantho, có nhóm các viên-quan langsa và annam nơi phòng Khuyến-học-hội mà nghe quan trạng sư Doutre diễn thuyết kêu kêu hùn lập một hàng cho vay tại Cantho. Có mặt quan chủ tỉnh, quan biên-ly, cùng các quan langsa, annam trong tỉnh mấy thầy thơ-ký các sở cai phó tổng đủ mặt nghe sự ích lợi chung. Hàng này kêu hùn đến 400.000 đồng. Khi diễn thuyết rồi thì mỗi người đều ưng lòng mà ký tên hùn cả.
 Vậy bọn ta nên cầu chúc cho hàng này làm nên việc đáng mở đường văn minh cho bon đồng bang trong xứ ta.

Cantho. - Hội đá cầu - Foot-ball
 Hội đá trái cầu - Foot-ball Cantho đã lập ra được 20 ngày rày của mấy thầy các sở và nhờ ơn trên của quan Chủ-tỉnh cùng quan Phủ chủ-quận châu-thành có lòng cõ cấp xin quan Nguyễn soái chiếu cõ cho phép lập hội này ra.
 Ngày nay thành thị Cantho sẽ thêm cuộc vui nữa, vì ngày chủ nhật và thứ nam thì thiên hạ đua nhau mà đi coi đá trái cầu nơi trái lĩnh Matô.

Các người chức việc trong hội:
 Lê-quang-Kiệt *Người lập hội.*
 Liễu-quang-Khính *id.*
 MM. Trịnh, *Chánh chủ hội.*
 Thọ, *Phó chủ hội.*
 Hùng, *Thủ môn.*
 De margon, Nhiêu, Nghĩa, Phái, Viên, Trương, *Thơ-ký.*
 De margon Trung-bảo nhơn (Arbitre).
 Vô sanh. - Học, Hiều, Duông, Di, Thịnh, Bích, Cho, Cờ, Ân, Phùng, Thái-minh, Nhượng, Nhiêu, Đình, Giai, Hữu-nhơn, Trì, Phương, Tôn, Ngân, Đạt, Đạt.
 L. Q. Kiến.

CÁC CUỘC CHƠI CHO TIÊU KHIỂN

Jeux d'esprit
Bài đố số 10
 Con cá kia, cái đầu được 3 phân 3 cm, cái mình dài bằng ba cái đầu với bề dài cái đuôi.
 Côn cái đuôi thì dài bằng 1 cái đầu thêm bề dài nửa cái mình.
 Đố ai biết con cá được bao dài?
 TRONG, Hồnquán soạn.

(1) Cantho Pháp-Việt-Ngân-hàng. K. L. C.

Giải Bài đố số 8
 Tam nhơn đồng hành, thất thập chi (đư hai người là) 110 người
 Ngũ nhơn đồng hành, nhị thập nhứt (không đư bỏ)
 Thất nhơn đồng hành, nhứt thập ngũ (đư ba người là) 15
 Cộng lại 185 người
 Bách trừ ngũ, còn lại là 80 người.
 P. LONG.

Trưng: MM. Ba-Sửu, Cholôn; Hương-thần Xái Đại ngài.

THƠ TÍN VANG LAI
Petites correspondances

M. Thanh Cantho. Người ban hột caout-chouc tên là M. Chesnay xin ông Bellan Giám-định.
M. Trần-van-Tùng Biênhhoa. - Phải gởi thơ cho M. le Président de la Chambre de Commerce Saigon mà hỏi các giá hĩa hàng. Ngài sẽ sẵn lòng chỉ tên Hãng nào mua thứ chi giá mấy v. v.

M. Nguyễn-van-Nguyễn Phútho. - Bồn quan cõ hỏi tham thầy thuốc Langsa, thì thầy thuốc dạy phải dùng thuốc **Elixir galactogène** số 93868, giá một ve lớn là 10\$ đồng, ve nhỏ (góc trị) 2\$ 50.

QUAN TỰ DẠNG PHÁP
Graphologie

M. Ng-v-Manh, Chodêm. Tánh ở an kin đảo, việc cử chỉ thâm-tàng, đã đáng mặt khôn ngoan, thật nên tay kiến-thức.
 Song hêm cho cung mạng hay nhiều việc bất bình, Chờ bề giá dao cũng phong đình, chẳng việc chỉ buồn bực.
 Hào phụ mẫu rất đay phước đức, nên dưới thế-nhi một cửa thuận hòa, xin đứng vui thú nguyệt ba, thì bề hậu nhứt lo chi chẳng khá.
M. Ng-hữu-Nghĩa, Bake. Tánh ở an cung kính, khoa ngôn-ngữ ít ỏi. Bề xử ký thiết thời, ít hơn thua cùng chúng ban.
 Song người cõ đức mà vận thời chưa đạt, nên việc làm an gay trở lảm đều. Nhưng **Hoàn thiên bất phụ thiên tâm nhơn**, ràng cần-kiểm cũng cõng nên đư-giá.
M. Bùi-minh-Chấn, Institutteur giahội, Bắc-liên. Tánh tính chất-phát, an ở thảo

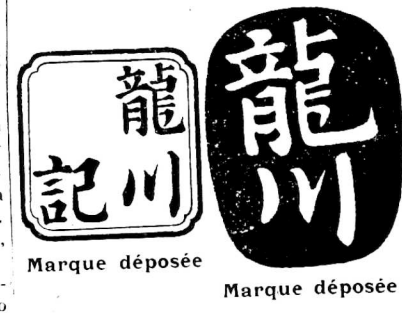
ngày, hay tra kẻ tri-tai, ít chuộng người xảo trá.
 Song trách bầy vận thời chưa khá, nên đường công-danh chửa toái sở cầu. Sao cùng qua đến lại niên mới vương.
 Còn hào thế tử cũng là may-mạng, vơ hiền tử, con lại thông minh, xin người cần kiếm giữ mình, thì sau cũng bước đường rộng rãi.

Bồn quan lấy làm cảm ơn chư vị kể ra sau này, vì cõ lòng tốt gởi mandat bạc đến trả tiền mua nhứt-trình cho Bồn quan; ấy là sự giúp cho Bồn quan mà to đến hữu ích mở mang cuộc sống mình.

Số phát nhứt-trình	Số mandat
1069 M.P. Saigon	bạc một \$ 8
253 J.P. Chihoa	"
629 P.H. Gocong	mandat 10
637 D.P.N. -	343 886
719 L.P. Thinhoi	1 75
405 T.C.H. Hanoi	bạc một \$
106 T.B.M.	"
751 V.Q.T. Mytho	mandat 5
755 T.V.H.	"
35 L.V.S. Binhduh	bạc một \$
1033 L.T.V. Saigon	1 75

CÁO BẠCH

Tên Trần-gia-Hòa, chủ làm nước-mắm ở tại làng Phú-tái, tỉnh Bình-thuần kinh tế cho ai nấy dựng hay ngày mừng chín hàng mười một nam 1912 khi 10 giờ mai tên ấy đã ký tại Phòng lục-sư Tòa-hình kiêm Tòa-hồ tại Bình-thuần hai cái hiệu đồng làm dấu nơi tin nước-mắm của người ấy làm.
 Nếu mà ai làm giả hiệu này sẽ phải kiện chiếu theo luật hình đã định trong khoản thứ bảy văn bản, và trong điều thứ ba theo quốc-luật ngày 23 tháng sáu nam 1857.



HÀNG TÀU LỤC-TÍNH

BẢN GIÁ TIỀN XE LỬA

TỪ CHỢ-LỚN TỚI HỐC-MÔN

DISTANCES CUMULÉES	CLASSE	CHOLON																				
1003	1 ^{re}	0,03	Rizerie																			
	2 ^e	0,02																				
2305	1 ^{re}	0,04	0,03	Choquan																		
	2 ^e	0,03	0,02																			
3080	1 ^{re}	0,06	0,04	0,03	Dépôt																	
	2 ^e	0,04	0,03	0,02																		
5056	1 ^{re}	0,07	0,06	0,04	0,03	Caukho																
	2 ^e	0,05	0,04	0,03	0,02																	
5076	1 ^{re}	0,09	0,07	0,06	0,04	0,03	Cauonglanh															
	2 ^e	0,06	0,05	0,04	0,03	0,02																
6327	1 ^{re}	0,10	0,09	0,07	0,06	0,04	0,03	SAIGON														
	2 ^e	0,07	0,06	0,05	0,04	0,03	0,02															
7504	1 ^{re}	0,12	0,10	0,09	0,07	0,06	0,04	0,03	Arsenal													
	2 ^e	0,08	0,07	0,06	0,05	0,04	0,03	0,02														
8718	1 ^{re}	0,15	0,13	0,12	0,10	0,09	0,07	0,04	0,03	Citadelle												
	2 ^e	0,10	0,09	0,08	0,07	0,06	0,05	0,03	0,02													
9582	1 ^{re}	0,16	0,15	0,13	0,12	0,10	0,09	0,06	0,04	0,03	Dakao											
	2 ^e	0,11	0,10	0,09	0,08	0,07	0,06	0,04	0,03	0,02												
10848	1 ^{re}	0,18	0,16	0,15	0,13	0,12	0,10	0,09	0,07	0,06	0,03	Giadinh										
	2 ^e	0,12	0,11	0,10	0,09	0,08	0,07	0,06	0,05	0,04	0,02											
12240	1 ^{re}	0,21	0,19	0,18	0,16	0,15	0,13	0,12	0,10	0,09	0,06	0,03	Pagode									
	2 ^e	0,14	0,13	0,12	0,11	0,10	0,09	0,08	0,07	0,06	0,04	0,02										
13573	1 ^{re}	0,22	0,21	0,19	0,18	0,16	0,15	0,13	0,12	0,10	0,09	0,06	0,03	GOVAP								
	2 ^e	0,15	0,14	0,13	0,12	0,11	0,10	0,09	0,08	0,07	0,06	0,04	0,02									
15113	1 ^{re}	0,24	0,22	0,21	0,19	0,18	0,16	0,15	0,13	0,12	0,10	0,07	0,04	0,03	Xom-thuoc							
	2 ^e	0,16	0,15	0,14	0,13	0,12	0,11	0,10	0,09	0,08	0,07	0,05	0,03	0,02								
16570	1 ^{re}	0,25	0,24	0,22	0,21	0,19	0,18	0,16	0,15	0,13	0,12	0,10	0,07	0,06	0,03	Hanhthongtay						
	2 ^e	0,17	0,16	0,15	0,14	0,13	0,12	0,11	0,10	0,09	0,08	0,07	0,05	0,04	0,02							
18162	1 ^{re}	0,28	0,27	0,25	0,24	0,22	0,21	0,19	0,18	0,16	0,15	0,13	0,10	0,09	0,06	0,03	An-hoi					
	2 ^e	0,19	0,18	0,17	0,16	0,15	0,14	0,13	0,12	0,11	0,10	0,09	0,07	0,06	0,04	0,02						
20075	1 ^{re}	0,31	0,30	0,28	0,27	0,25	0,24	0,22	0,21	0,19	0,18	0,16	0,13	0,12	0,09	0,06	0,03	Chomoi				
	2 ^e	0,21	0,20	0,19	0,18	0,17	0,16	0,15	0,14	0,13	0,12	0,11	0,09	0,08	0,06	0,04						
21364	1 ^{re}	0,33	0,31	0,30	0,28	0,27	0,25	0,24	0,22	0,21	0,19	0,18	0,15	0,13	0,10	0,07	0,04	0,03	Quantre			
	2 ^e	0,22	0,21	0,20	0,19	0,18	0,17	0,16	0,15	0,14	0,13	0,12	0,10	0,09	0,07	0,05	0,03	0,02				
23277	1 ^{re}	0,36	0,34	0,33	0,31	0,30	0,28	0,27	0,25	0,24	0,22	0,14	0,18	0,16	0,13	0,10	0,07	0,06	0,03	Trungchanh		
	2 ^e	0,24	0,23	0,22	0,21	0,20	0,19	0,18	0,17	0,16	0,15	0,21	0,12	0,11	0,09	0,07	0,05	0,04	0,02			
26563	1 ^{re}	0,40	0,39	0,37	0,36	0,34	0,33	0,31	0,30	0,28	0,27	0,25	0,22	0,21	0,18	0,15	0,12	0,10	0,07	0,04	HOCMON	
	2 ^e	0,27	0,26	0,25	0,24	0,23	0,22	0,21	0,20	0,19	0,18	0,17	0,15	0,14	0,12	0,10	0,08	0,07	0,05	0,03		

LÝ-TÀI-LUẬN

(Causerie financière)

Khuyến Annam tiết kiệm

(Tiếp theo)

Education des Epargnants Annamites (suite)

Sự cang hệ của các người hùn (tiếp theo)

Trong mấy bài trước đây Bồn-quản đã phân rành cách thể các phần-hùn. Vậy nay Bồn-quản xin chỉ cho thấy dạng hình các công-ti có phần-hùn ấy.

Các công-ti ấy hoặc nặc danh hoặc hữu danh.

Phép lập công-ti có nhiều lẽ-luật lắm Bồn-quản chẳng lẽ đem hết ra đây cho đặng, nếu chừ vị khan-quan nào muốn rõ cho kỹ cang các điều khức-chiết thế-vi, thì hãy tìm những luật ấy mà coi mới đủ cho; còn đây thì Bồn-quản xin phân các điều

dại-lược mà thôi. Trong các công-ti nặc danh thì bắt cầu là việc chi chẳng hề đem tên tuổi người hùn ra mà tính-toán chỉ cả, mà các người hùn đều có quyền cai-quản hộ thủ công-ti mình. Chớ như trong các công-ti hữu danh thì các người hùn lại chẳng quyền cai-quản chỉ cả, nhưng có việc chi thì lại xách tên các người hùn ra mà tính-toán cùng mỗi người hùn đều có cang-hệ với công-ti hết.

Quản-lý-viện

Các người hùn trong một công-ti, phải nhóm đại-hội lại mà cử một quản-lý-viện; viện này nếu có làm điều chi quấy thì phải chịu phần trách-cứ của các người hùn phải cang-hệ về các việc của mình làm quấy đó.

Việc ấy phải cử ít nữa là năm người; hai-viện gọi là quản-lý-nhơn.

Mỗi việc điều-dinh, quản-lý công-ti cùng việc tiền bạc ra vô chi thay do nơi viện ấy cả. Cũng là viện này coi việc sổ sách cùng cử mỗi nam phải lập tá-đời-chi-chấn (Bilan) mà phân tiền lời ra cho mỗi phần hùn.

(Sau sẽ tiếp theo).
H. M. STOLL.

BANQUE DES VALEURS

(Phần hùn cổ ngân hàng)

Tổng-lý mỹ-danh H. M. STOLL

Đường mé sông QUAI FRANCIS-GARNIER, môn bài số 10, Saigon

Chư-tôn có lẽ chưa rõ chữ khoán-cổ nghĩa là gì, ra làm sao, và phần-hung cũng trái-khoản là gì? có lẽ chư-tôn cũng không hiểu mấy hàng tiền hiệp buôn bán bấy nhiêu thứ giấy khoán-cổ ra làm sao?

Chư-tôn có lẽ không rõ rằng bạc của chư-tôn tiền tâu chất lót được 100 \$, 200 \$ hoặc 300 \$ đủ mà làm cho chư-tôn đăng hùn vào các hàng Langsa, như là Hàng tàu đồ chay biển, Hàng tàu đồ chay sông, Hàng đất ruộng Đông-dương, Hàng nước và đèn khí, Hàng lập vườn Suzannah, Xa-trach, Hàng cốm-củ nhà đất sản xuất. Và cũng đủ làm cho chư-tôn hùn lớn vậy.

Ấy vậy hàng-bạc hiệu Banque des Valeurs sẽ trợ lực cùng chư-tôn mà cắt nghĩa rõ ràng cho chư-tôn hiểu. Hệ ngày nào chư-tôn đã hiểu cách hùn hiệp rồi thì hàng-bạc ấy sẽ giúp chi chủ khác cho chư-tôn hùn, và sẽ coi chừng các việc chi khác chi phát thiệt hại cho chư-tôn.

Lâu nay chư-tôn cũng đã nhiều khi nghe người ta muốn lập cách chánh-trị tương-y tư ngy. Ấy vậy có sự chỉ làm cho người Langsa cùng người Annam tương-y tương-y nhau cho bằng sự hùn hiệp mà thâu lợi quyền cho nhau trong Lạc-châu này.

STOCK HÀNG NÀO CỔ BÀN	NĂM thời lập hàng	CAPITAL NOMINAL Vốn định hùn	CAPITAL APPELÉ Vốn đã thu vào	NOMBRE D'ACTIONN SỐ PHẦN HỖN	VỐN hùn SỐ PHẦN HỖN	DERNIER DIVIDENDE SỐ HỖN chia lần chót được	COURS GIÁ BÁN
Tại Saigon giá cả tờ giấy hùn hiệp nội Đông-dương (16 novembre 1912)							
Société Agricole de Suzannah	1907 1909 1910 1909 1910 1911	150 000 \$ 150 000 " " hùn 265 000 " " 35 000 " obligations Francs 2 300 000	" " 265 000 " 290 000 " 19 250 Francs 2 650 000	3 000 2 650 4 000 350 23 000	Piastres 100 " 100 " 100 " 100 Francs 100	" " " " "	200 — Nominal " 192 — Vendeurs " 200 — Nominal Fr. 150 — " 125 — Achetours " 100 — Vendeurs \$ 100 — Nominal " 50 — Vendeurs
Société des Plantations d'Hévéas de Xa-trach	1910 1911	" 1 000 000 " 1 000 000	Francs 2 650 000 " 1 500 000	23 000 20 000	Francs 100 " 100	" "	" 100 — Vendeurs \$ 100 — Nominal " 50 — Vendeurs
Société des Plantations d'Anloc	1912	" 1 000 000	" 1 500 000	30 000	" 100	"	" 100 — Vendeurs
Société des Caoutchouques de l'Indochine	1910	Piastres 120 000	Piastres 90 000	1 200	Piastres 100	"	\$ 100 — Nominal
Cie Caoutchoutière de Gia-nhan	1910	" 126 450	" 94 031	2 529	" 50	"	" 50 — Vendeurs
Société générale des Hévéas du Donai	1899 1900 1909	Francs 300 000 " 700 000 " 1 000 000	Francs 1 000 000 " 750 000 " 750 000	600 1 400 2 000	(1.500 Ex. C. 13) " 500 375p.1)	frs. 40.94 pour 1911 frs. 25.94 " "	Fr. 600. — " 615. —
Rizerie Orient	1894	Piastres 400 000	Piastres 100 000	800	Piastres 500	12% pour exercice Cloturant 30.6/11	Act. ord. Piastres Ex. C. 11 600 Nominal Ex. C. 8
Rizerie Union	1884	Piastres 225 000	Đã thời vốn lại rồi	225	850 payé	200 piastres " "	Act. de jouissance 2 025 piastres Venies Marseille Fr. 220 — Saigon. Pas de vendeurs.
Société Commerciale française de l'Indochine (Hauzy et Ville)	1908	Francs 500 000	Francs 500 000	5 000	1.100 Ex. C. 5	25 frs. pour 1911	Fr. 120. — Nominal \$ 100 — " 95. —
Rizeries Indochinoises (Haiphong)	1910	" 1 000 000	" 475 000	2 000	Francs 500	5% pour premier exercice	" 150. —
Société d'Oxygène et acétylène d'Ext.-Orient	1909	" 500 000	" 500 000	1 000	" 500	30 frs pour 1911	" 100. —
La Bienhoa Industrielle et Forestière	1908	" 2 000 000	" 1 250 000	20 000	" 100	Première année	" 100. —
Société de Publicité et d'Affichage	1910 1911	\$250 000 obligations " 30 000	Piastres 250 000 " 30 000	2 500 300	\$ 100 " 100 Ex. C. 2	8 0 0 pour 1911 5 0 0 p. 6 mois 1912	" 100. — " 95. —
Tại Paris giá cả tờ giấy hùn hiệp nội Đông-dương 8 octobre 1912)							
Cie Tramways Indochine					1.500 Ex. C. 22	43.50 fr. pour 1911	Francs 800. —
Société des Eaux et Electricité de l'Indochine					" 500 " 20	45 " "	" 1.030 —
Messageries fluviales de Cochinchine					" 100 " 17	20 " "	" 305 —
Banque de l'Indochine					" 500 -125 p.	50 " "	" 1.375 —
Charbonnages du Tonkin					" 250 Ex. C. 22	80 " "	" 1.640 —
Messageries Maritimes					" 250 " 3	" " "	" 1.041 —
Chargeurs réunis					" 500 " 62	25 " "	" 701 —
Union commerciale indochinoise					" 500 nouv.	" " "	" 299 —
" " " " " "					Part (C. 1 ett.)	" " "	" 21. —
Distilleries de l'Indochine					" 500 Ex. C. 25	45 fr. pour 1911	" 793. —
Société Indochinoise d'Electricité					" 500 " 9	45 " "	" 300. —
Société des Ciments Portland de l'Indochine					" 500 " 9	50 " "	" 1.041 —
" " " " " "					Part " 7	9 25 " "	" 205. —
Cie de Commerce et de Navigation E.-O.					" 250 " 4	20 " "	" " " "

O' O'

O o

o o ò o ò ò

o o ò o ò ò

o o ò o ò ò



O' O'

O o

o o ò o ò ò

o o ò o ò ò

o o ò o ò ò

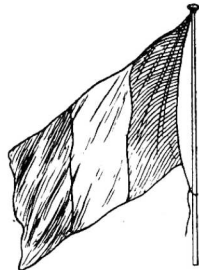
Tháng bói cảm cái chi đưng gán bệp đó? —
Nó cảm cái o.

於 於 於 於 於 於 於 於
丐 奴 炆 蹻 丐 賂



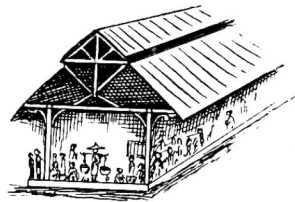
V'ô (bas)

丐 繩



C'ô (drapeau)

樣 旗



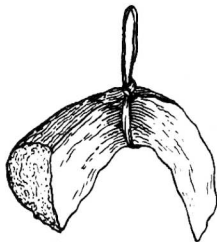
Ch'ô (marché)

尼 幣



Cha m'ô (porte ouverte)

擲 綯



M'ô (un morceau de lard)

叻 匪 肉 馬

o o o o o o o

o o o o o o o

o o o o o o o

o o o o o o o

o o o o o o o

o o o o o o o

Bài thứ tám

Trong hai tiếng cái **ơ** thì có chữ **ơ**, giọng nó đọc như khi con nít nó hát **âu ơ ơ**

ơ ơ ơ ơ ơ ơ

Trong văn chữ Langsa không có chữ **ơ** này.

Trong văn chữ quốc-ngữ chữ **ơ** này viết ra sáu cách. Cách thứ nhất thấy mới chỉ cho con đây, còn năm cách nữa hãy coi sau này :

Ờ con! Cái chi vẽ trong hình gần bên đó con? — Ấy là chiếc **vớ**.

Trong tiếng **vớ** thì có chữ **ơ**, thêm dấu sắc (´) thành ra giọng **Ớ**.

Ớ Ớ Ớ Ớ Ớ Ớ

— Trong cái hình vẽ bên đây, có cái chi đó con? — Phải là cây **cờ** hay không?

Trong tiếng **cờ** thì có chữ **ơ**, thêm dấu huyền (˘) thành ra giọng **Ờ**.

Ờ Ờ Ờ Ờ Ờ Ờ

— Trong cái hình kê bên đây, có cái chi đó ha con? — Ấy là cái **chợ**.

Trong tiếng **chợ** thì có chữ **ơ**, thêm dấu nặng (ˆ) thành ra giọng **Ợ**.

Ợ Ợ Ợ Ợ Ợ Ợ

— Trong cái hình vẽ bên đây, có cái chi đó ha con? — Ấy là cửa **mở**.

Trong tiếng **mở** thì có chữ **ơ**, thêm dấu hỏi (ˇ) thành ra giọng **Ở**.

Ở Ở Ở Ở Ở Ở

— Trong cái hình bên đây, có cái chi đó con? — Phải là cục **mỡ** hay không?

Trong tiếng **mỡ** thì có chữ **ơ**, thêm dấu ngã (ˆ) thành ra giọng **Ỗ**.

Ỗ Ỗ Ỗ Ỗ Ỗ Ỗ

成	能	丐	時	丐	礪	兕	鞞	時	之	成	纒	猥	朱	苻	韻	唵	排
黜	空	形	固	之	成	丐	丐	固	妬	黜	丐	猥	唵	郎	奴	次	
唵		邊	苻	妬	黜	幣	形	苻	猥	唵	鞞	之	低	尼	沙	讀	釵
淤	鞞	低	唵	呵	唵		繼	唵	沛	唵	嗜	鞞	群	曰	空	如	
	嗜	固	添	猥	啣	鞞	邊	添	兕		纒	鞞	舐	黜	固	欺	鞞
	鷓	丐	躄	意		嗜	低	躄	核	鞞	時	形	格	猥	苻	猥	釵
	時	之	晦	兕	鞞	幣	固	玄	旗	丐	固	所	女	格	唵	舐	嗜
	固	妬	成	剽	丐	時	丐	、	能	形	苻	邊	駭	格	尼	奴	丐
	苻	猥	黜	鞞	形	固	之	成	空	鞞	邊	唵	猥	眈	次	鞞	坵
	唵	沛	唵		鞞	苻	妬	黜		邊	添	猥	茹	一	韻	歐	時
	添	兕	鞞	鞞	邊	唵	呵	唵	鞞	低	固	色	兕		苻	國	固
	躄	呬		苻	低	添	猥	替	嗜	固	色	兕		買	國	語	苻
	我	鷓	鞞	鞞	固	躄	意		旗	核	、	隻	唵	指	語	鞞	唵

TRÌNH

CÙNG CHƯ-VỊ HÚT THUỐC ĐIỀU ĐẲNG TƯƠNG:

TABAC DU GLOBE --- CIGARETTES DU GLOBE

(THUỐC GÓI CÀ-LỘP)

(THUỐC ĐIỀU CÀ-LỘP)

Vị nào biết xài thuốc hút đều ưa dùng thứ thuốc **CÀ-LỘP** làm vì: một là giá rẻ lắm, hai là mùi ngon.

Hàng thuốc **CÀ-LỘP** dùng nhiều tay bác-sĩ thạo nghề dọn thuốc mà chọn lựa những lá thuốc nhứt hảo hạng hơn hết mà làm ra.

Cách dọn thuốc kĩ-càng như vậy thì mùi nó dịu ngọt, không ngạt cổ, chẳng phạt tì và lại làm cho miệng lưỡi được **THƠM THO, IM-MÁT**. Bởi thuốc này tinh anh và tuyền soạn lắm nên mới được như vậy.

THUỐC GLOBE (Cà-lốp) này, vì tánh tinh hảo, thiệt là một **VỊ-DIẾT-TRÙNG** qui lạ, nó tào trừ các con trùng tễ-vi trong miệng mình. Hễ dùng nó thường cũng như mình đề phòng các bệnh hoạn vậy. Chuyện này chư vị ưa dùng thuốc điều đều hiểu rõ từ ngày **THUỐC GLOBE** (Cà-lốp) tràn qua Đông-dương đên nay đã hơn hai chục năm dư rồi.

HÃY HỎI MÀ MUA ĐAU ĐAU CỨNG CÓ:

THUỐC GÓI GLOBE (Cà-lốp) và **THUỐC ĐIỀU GLOBE** (Cà-lốp).

Phàm bán thuốc rời hay là thuốc vắn thì phải dùng giấy mà gói bao.

Vậy nếu những bao ấy mà huê dạng mắc tiền thì tự nhiên cái ruột trong phải là thứ rẻ đặng có thừa trừ cho vừa cái giá.

Thuốc ta đây bao rất đơn sơ, chẳng tôn mây đồng, cho nên ta có thể mà chọn thứ thượng hạng.

Cách bao gói đơn sơ của ta đây làm cho ta bán đặng thuốc tốt chớ không phải bán giấy hay là bán hình chi.

DENIS FRÈRES

Bordeaux, Saigon, Haiphong, Hanoi

ĐẠI DIỆN CÀ ĐÔNG-DƯƠNG.

HAI MƯƠI NĂM DANH TIẾNG!!!

TRƯỜNG SANH
VAN BỊNH
HÔI XUÂN
PHÂN NHƯỢC
VI CƯỜNG

NHỜ BỜY
THUỐC RUỘT
HIỆU



ELIXIR GODINEAU

TRỞ TẠI TIỆM
G. RENOUX
kẻ truyền
HOLBÉ và RENOUX
Món bài số
16, 18, 20, đường Catinat
SAIGON



Và tại tiệm SOLIRÈNE, đường Thủy-bình, món bài số 215, Chợ lớn, cũng có bán

TẠI NHÀ IN
ÔNG F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom
SAIGON

TỰ VỊ

LANGSA-ANNAM
Ông **TRƯỜNG-VĨNH-KY**
SOAN

IN LẠI RỒI CÓ 1250 HÌNH

Không bì	6 \$ 00
Có bì	6 \$ 30
Lưng và góc bằng da	7 \$ 00
Bìa mềm đẹp lưng đính chữ vàng	8 \$ 00

Người mua xin đính tên mình trên lưng sách đóng kỹ thị dặng.

Tiền gửi 0 \$ 24

CÓ MỘT MÌNH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN

THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÙNG VÀ LÀM XE MÁY

TẠI THÀNH **St-Étienne**

Mà Thời

Hàng F. MICHEL, CAFFORT Successeur ở Đường Catinat số 36 SAIGON

Có Bán SÙNG đủ thứ và đủ kiểu, BÌ, THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẻ

Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin để thư như vậy:
M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36, rue Catinat.

Số 250

Tai n

Petit Di

Annam

P.-J.-B.

Broc

Carte

Địa dư n

mentai

RUSSIE

Leçons é

phie. p

Premie

Deuxiè

chín

Đại pháp

lecture

VĂN-TH

Lectures

en 3 liv

et H. R

Nam việ

bôn

d'Anna

H. Bes

Toán ph

mentai

PHUC-L

G. amma

langsa

LARIVE

annam

Nữ tác.

Femme

VINH-K

Premièr

ques

GOUDR

id

Kim-Vân

annam

VINH-K

Le mém

NGUYỄN

Cách lãn

- Gât

mites,

QUAN

Lectures

RÈRE,

Cochin

SÁCH BÁN

Tại nhà in của M. Schneider

	Prix
Petit Dictionnaire Français-Annamite. — Tự vị có hình par P.-J.-B. TRƯƠNG-VĨNH-KÝ.	
Broché bìa mỏng.....	6 \$ 00
Cartonné bìa dày.....	6 \$ 30
Địa dư môn học. — <i>Leçons élémentaires de Géographie</i> , par H. RUSSIER et NGUYỄN-VĂN-MẠI...	0 \$ 60
Leçons élémentaires de Géographie, par H. RUSSIER:	
Premier livret: La Province:	
GIADINH.....	0 \$ 35
LONG-XUYÊN..	0 \$ 35
Deuxième livret: La Cochinchine.....	0 \$ 35
Đại pháp công thân. — <i>Livre de lecture en quốc-ngữ</i> , par LÊ-VĂN-THOM.....	2 f. 50
Lectures sur l'Histoire d'Annam en 3 livrets, par CH.-B. MAYBON et H. RUSSIER. — Chaque livret.	0 \$ 35
Nam việt sử ký môn học độc bản — <i>Lectures sur l'Histoire d'Annam</i> , par CH.-B. MAYBON, H. RUSSIER et NGUYỄN-VĂN-MẠI.	0 \$ 60
Toán pháp — <i>Arithmétique élémentaire</i> par O. MOREL et TRẦN-PHÚC-LÊ.....	0 \$ 60
Grammaire Française. — <i>Meo langsa Année Préparatoire</i> , par LARIVE et FLEURY. — <i>Edition annamite</i> , par L. MOSSARD.....	1 f. 60
Nữ tác. — <i>Devoirs des filles et des Femmes</i> , par P.-J.-B. TRƯƠNG-VĨNH-KÝ.....	0 \$ 25
Premières Lectures Scientifiques. — <i>Les corps bruts</i> , par H. GOURDON. — <i>Edition en français</i> .	0 \$ 35
id. <i>Edition en quốc-ngữ</i> .	
Bát vật sơ độc nhập môn.....	0 \$ 35
Kim-Vân-Kiêu, <i>poème populaire annamite</i> , par P.-J.-B. TRƯƠNG-VĨNH-KÝ.....	1 \$ 00
Le même, avec illustrations de NGUYỄN-HỮU-NHIỆU (có hình)...	2 \$ 00
Cách làm bánh và mứt Annam. — <i>Gâteaux et confitures annamites</i> , par Agnès NGUYỄN-THI-QUAN (couverture artistique)...	0 \$ 40
Lectures Françaises, par A. CARRERE, Inspecteur des Ecoles en Cochinchine.....	1 \$ 00

Trị bệnh thiên thời thì rượu bạc-hà hiệu RICQLÈS ALCOOL DE MENTHE DE RICQLÈS là thần diệu



Phòng bệnh Thiên-thời chế nó vào nước mà uống thì nó khử hết các vật độc-địa trong nước.

Trị bệnh Thiên-thời chế nó cho nhiều vào một chén nước đường cho nóng mà uống thì bệnh mau thấy giảm thuyên.

PHẢI COI CÁI HIỆU CHO KỸ:

Alcool de menthe de RICQLÈS

ĐÃ 70 NĂM DANH TIẾNG

Đầu xáo thành Paris năm 1900 và thành Bruxelles năm 1910 đều được thưởng siêu-dãng.

Các nơi đều có bán và tại tiệm thuốc ông HOLBÉ và RENOUX Sài Gòn cũng có bán tại tiệm thuốc ông SOLIRENE Chợ Lớn.

PHẢI DÙNG THUỐC BỒ VÀ TRỊ ĐÀM THIỆT HIỆU LÀ ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX

Của ông lương-y GUILLÉ

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế đường của quan lương-y GUILLÉ lấy làm thần hiệu trong những bệnh HƯ PHẾ, đau trong TÌ VỊ, đau nơi TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU MÌNH, RẾT VỎ DA, hoặc CHỐI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO DAI, BỊNH CÚM, GHỀ CHỐC NGOÀI DA và bệnh có TRÙNG LẠI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XÒ rất tiên và rất hiệu nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những bệnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống nó hay lén.

Bất kì thuốc trị đàm nào mà không có dấu ký tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ

THUỐC HOÀN XÒ

nữa cũng rút trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux của quan lương-y Guillé.

Chính chỗ trữ thuốc này là nhà: PAUL GAGE FILS, nhất hạng bảo chế y sanh, đường GRENELLE ST GERMAIN môn bài số 9, ở tị 66 thành PARIS.

VÀ TRONG CÁC ĐƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN



LƯƠNG MIÊU

TRANH LUẬN

Con mèo trắng
kia mập mạp gặp
con mèo mun nó
ôm o, bèn lầy lăm lạp
mà hỏi:

— Ủa anh này kỳ
rày hư dữ bê?

Năm ngoài văm
vỡ lực bạc, năm nay
cớ gì thân thể hao
mòn như *Xã-Xuối*
vây? Anh này chắc
có chơi ác chớ chẳng
không. Anh không
ghiền a-phiện thì
cũng trà đình tửu
diêm, cớ bạc thua
từ giảng, nên mới
hư tề đường ấy, vậy
chớ anh không nhớ
trong *Minh-tâm* có
bài thơ như vậy hay
sao? *Phàm nhơn bá
nghệ hảo tùy thân,
đồ bác môn trung
mạt khừ thân?*...

Con mèo mun.

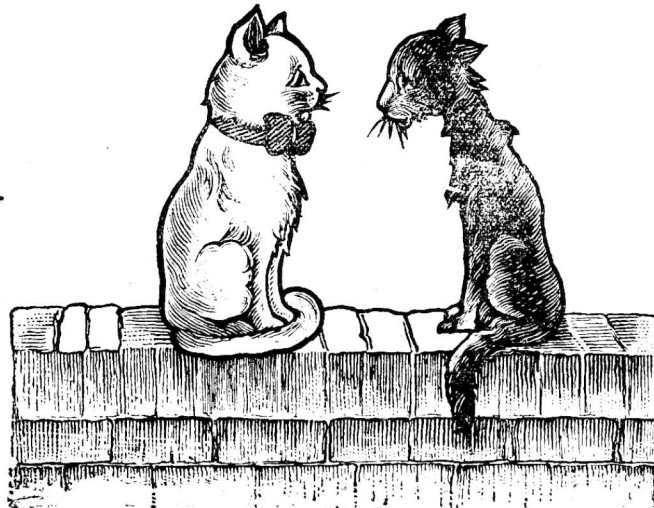
— Anh ôi! sô là
anh chưa rõ để tôi

phân lai cho anh trường: Nguyên
tôi vô phước, ở nhâm nhà lè
hoát bản cùng, cho đến đối *chợ
chực buổi cơm rơi nước mắt, chuột
rình ghè gạo rụng lông nheo*, thì
lâm sao mà không tinh thần suy
kém thân thể hao mòn, còn anh
lâm sao phì nhị như chực *Cón* vậy?

Con mèo trắng — Sô là vậy: Tôi
kỳ xưa thà lạc, không chớ dung
thần, nay thời lai phong tông, tề
nhâm nhà đại phú gia. Ôi thời thiếu
chỉ là cơm nước, cá mằm ê-hê.
Nhưng vậy mà chưa mây anh a!
Duy các cậu các cô trong nhà hay
cưng tôi bữa nào cũng cho uống

Chứng ngày nào da thịt nở nang,
chứng ấy tôi sẽ vào thừa với các
cô các cậu, thì bẽ nào anh cũng
được trọng dụng chẳng sai.

Con mèo mun. — Đồ đã ra ơn
cô các, đây nguyên theo dõi gia
trung. Hê đi anh đi!



SỮA ĐẶC NESTLÉ

VÀNG SỮA LẠI NHIỀU HƠN HẾT

sữa hộp **NESTLÉ.**

Con rừa chừ ăn
quen, nhin không
quen tôi mới bày ra
một kê, là câu đẩu
bệp ngày nào cũng
say rượu nằm đầu
ngủ đó, bởi ấy bữa
nào tôi cũng xài lên
được một hộp cho
nên mới mập tròn
như vậy.

Con mèo mun.

— Cha chà; nay
anh có phước quá
chừng? Chớ chi anh
cô cấp đèn tôi đem
tôi về đó cùng nhau
cong hưởng, thì tôi
khắc cốt minh-tâm
ngàn ngày chẳng
dám quên ơn tui
ngộ.

Con mèo trắng.

— Cái chi thì không
dám nói, chớ việc ấy
dễ như trở tay.
Nhưng anh phải
chịu khó ở trên
màng-xôi một đôi
ngày tôi sẽ chịu khó
thả sữa **NESTLÉ**
dền cho anh ăn.



Một
đề

Thứ
thì là n

Nhữ
thì nên
les Pir
nghe l
lâu ăn
chỉ con
nó bỏ
thường
ti vị nó
Pitules
như xu
tiêu h
mạnh
rất hu
sơn s
vây.

Vả l
là chữa
hay b
bình x
lai, m
bản th
vân v

Tron
tiệm th
Normal

Môi h





Một phương rất hay
đề trị bệnh đau bao tử
(TÌ-BỊNH)

Thứ thuốc nào mà trị chứng tì-bệnh được thì là một vị thuốc quý báu trên đời.

Những người nào hay đau cái bệnh ấy thì nên chóng chóng đến mua thuốc **Pilules Pink** (bổ hoàn linh đơn). Phải rằng mà nghe lời uống thử thuốc này thì chẳng bao lâu ăn biết mùi, uống biết ngon, toại thừa chỉ con người. Thuốc **Pilules Pink** này, nó bổ huyết và nó khai vị cách mạnh mẽ vô thường. Bởi vì sự yếu đuối liệt lảo cho nên tí vị nó biếng nhác, nay mình uống thuốc **Pilules Pink** vào, thì sự ăn uống sẽ trở lại như xưa, thực trị kỳ vị. Hễ ăn vào thì mau tiêu hóa, hễ tiêu hóa mau được thì khỏe mạnh hơn thân. Mỗi bữa đường đại tiện rất huột, khi trước nhọc nhằn nay đặng sớm sơ khỏe khoắn, là đều ai ai cũng muốn vậy.

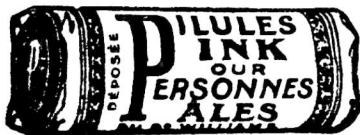
Vả lại thứ **Pilules Pink** này chẳng những là chữa chứng thương-tì mà thôi đâu vì nó hay bổ huyết, nên nó chữa được nhiều bệnh xin kê ra sau đây: Hàng nhiệt vãng lại, mặt mét xanh xanh, vàng vàng úa úa, bần thần bần thần, liệt nhược biếng nhác vân vân...

PILULES PINK

(Bổ hoàn linh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trữ tại tiệm thuốc của ông **MOLINIER**, Pharmacie Normale, Saigon.

Mỗi hộp giá là 3 quan 50 ; 6 hộp 17 quan 50-



Tại nhà in ông **F.-H. SCHNEIDER**
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

ĐẠI-PHÁP-CÔNG-THÂN, chữ quốc-ngữ
Nói về các vua, quan có danh tiếng nước Đại-pháp từ sơ khai đến đời nay, nhiều chuyện có lịch và hay.

Giá	2 fr. 50
Tiền gởi	0 50

TIỆM LÊ-VĂN-VINH
Đường Catinat môn bãi số 15, Saigon

Tại đây có bán đồ thêu thượng hạng và đồ cân, đồ đồng, thau, tam-khi đủ kiểu, đủ thứ, thấy đều là của các tay thợ khéo làm tại Tiệm-chính ngoài Bắc-kỳ gởi về nên có thể mà bán rẻ đàng.

Vậy Lục-châu quân-tử ai có đến Saigon xin mời đến tiệm tôi xem, coi, đầu muốn mua cũng chẳng cần vô cang. Tôi sẽ sẵn lòng vui-vẻ mà tiếp bạn đồng-ban.

LÊ-VĂN-VINH, kính cáo.

Tại nhà in ông **F. H. SCHNEIDER**
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

MÈO BANG CHỮ QUỐC-NGŨ, theo thầy Mossou dien dịch, đặc thầy tuấn đạo viết dạy đồ nên chọn sách của ông LAURENCE FLEURY mà dịch ra.

Giá	1\$ 60
Tiền gởi	0\$ 06

TIỆM KHẮC CON DẤU

Kinh-trình cùng chữ qui vị: Tôi có lập tiệm khắC CON DẤU bằng đồng cùng các kiểu kim-khi khác. Chữ qui vị ai muốn dùng kiểu nào, tôi hết sức làm cho vửa 7. Xin chữ lớn hãy trợ lực cho việc buôn bán được lâu dài thanh lợi, thì rất đời cơ vô cùng.

H. TANG-PHA, Graveur Tonkinois, đường Espagne, môn bãi số 51, Saigon.

Gravure artistique et commerciale, plaques, cachets, chiffres en tous genres.

PRIX MODÉRÉS

Tại nhà in ông **F.-H. SCHNEIDER**
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

BÁC VẬT SƠ ĐỘC NHẬP MÓN
CÓ HÌNH, ông Gourdon soạn. Luận về loài KIM, THỦY, HÒA THÒ vân vân.

Bảng chữ Langsa	0 \$ 35
Bảng chữ quốc-ngữ	0 35
Tiền gởi mỗi cuốn	0 04

ĐO DẤT

Ái muốn đo đất thuê đất khấn, thì xin đến nhà **M. NGUYỄN-VĂN-NHÂN**, Arpen-teur civil, ở Baclieu, hoặc gởi thơ mà thương nghị cũng đặng.

BỘT NESTLÉ

BỘT NESTLÉ

RƯỢU THUỐC HIỆU LÀ
QUINA GENTIANE

Của Tu-viện SAINT-PAUL bảo chế

Là một thứ rượu bổ làm cho con người dặng trường thọ

Những người nào muốn dặng trường thọ và chẳng khi nào vướng mang bệnh hoạn chi, thì phải uống thứ rượu **Quina Gentiane** này mỗi ngày một ly, trước khi dùng cơm.

Thứ rượu bổ này bảo chế hồi năm 1242, nghĩa là đã dặng hơn sáu trăm năm chục năm rồi, bởi tay ông DOM MANOEL là thầy tu, tại *l'Abbaye de San-Paolo* viện.

Trong cả hoàn cầu đều dùng nó, và các danh-sư đồng dùng nó mà cho người bệnh uống.

Nhứt là trong xứ nóng nực, thì hay dùng nó hơn.



RƯỢU **RHUM MANA**

Trừ bệnh nóng lạnh, yếu nhược và thiên thời.

Rượu này rất đại danh, thiên hạ rất chuộng và lại tốt hơn các thứ rượu Rhum khác.

Hãy coi cho kỹ kéo lăm thử giã, và hãy nài cho phải cái ve có dặng nhãn trắng.

CIGARETTES DIVA

Thuốc diều hiều là **Cigarettes Diva** là thứ thuốc tốt hơn hết, hút nó đã không sợ cò, và khỏi mang sự bệnh hoạn, vì thuốc này không có nhựa như các thứ thuốc kia, song khói nó thơm tho và diều lăm.

Mỗi một gói thuốc này đều có để một cái hình chụp rất khéo và rất đẹp đẽ, mà lại trong nhiều gói có để một cái giấy Ban-Thường (Bon-Prime) cho không hoặc một cái đồng hồ, hoặc một hộp khăn mouchoirs, hoặc một sợi giấy lưng hay là một cây dù vân vân... Như ai dặng những giấy ấy, thì hãy đem tới hãng ông A. et E. Mazet môn bài số 10 đường Paul Blanchy Saigon mà lãnh thưởng, bằng ai ở xa xuôi đến không dặng, thì gói thơ và miếng giấy mình dặng cho ông thì ông sẽ gửi món đồ của mình dặng đó lập tức.

Có một mình ông **A. & E. MAZET** ở đường Paul Blanchy môn bài số 10, Saigon, lãnh bán ba hiều này khắp cả Đông Dương.

HÀNG DE LA POMMERAYE
VÀ CÔNG-TY

Có bán và đặt đèn acétylène
(khí đá)

Có bán máy acétylène (nhốt khí đá, đủ thứ đèn huê-lê, đèn thủy-tinh, hòng-dèn-dôi và hòng-dèn incandescence lửa rất sáng, giầy-chi-sang-hơi, vân vân.

Có bán carbure de calcium khí đá

Xin chú-quới-khách chớ ngại, hãy dôi gót ngọc đến hàng, hoặc viết thư mà hỏi thăm, thì tôi sẽ hết lòng nghinh tiếp hoặc hồi âm. Nếu vị nào viết thư lên muốn cho tôi sai thợ giỏi đến mà tính việc đặt đèn trong nhà cũng định giá cả, thì tôi sẽ vâng theo, sai thợ đến lắp tức.

Như dành lòng già cả nhưt định làm thì tiền phí-lộ của thợ về phần hàng tôi chịu.

Hàng này rất đoan chánh và bán giá rẽ hơn hết trong cõi Đông-dương.

SÁCH BÁN

TẠI NHÀ IN CỦA

M. SCHNEIDER

Sách dạy nấu ăn tiếng Lang-sa mỗi cuốn 2 \$ 00.

Romans đủ thứ từ 0 fr. 90 tới 3 fr. 50.

Có bán giầy, mực, viết chì, ngòi viết, thước, gomme cùng các đồ dùng cho học trò các trường.

Ái muốn mua thì gửi thư lên ta sẽ gửi đến nhà thơ thì phải đóng bạc trước mà lãnh đồ (contre remboursement)



Kiểu ve

MƯỜI CÁI NGÀN BÀ!

QUINA-LAROCHE

THUỐC RƯỢU

CÓ CỐT RƯỢU NHO

CƯỜNG TRĂNG, BỔ HUYẾT, GIẢI NHIỆT

Trong rượu này có đủ 3 tánh của 3 thứ Kinhkyna (vàng, đỏ, xám)

RƯỢU QUINA-LAROCHE mỹ vị dễ uống, tốt hơn hết các thứ rượu nho và rượu ngọt, có trộn cốt Kinhkyna.

Nó rất thần hiệu trong việc trừ hư-nhược, ẩm thực bất tăn và hàn nhiệt bịnh.

QUINA-LAROCHE FERRUGINEUX

dùng mà trừ huyết say chùng, bạch chùng, cũng bổ đường những người bịnh đau lâu mới mạnh, vân vân.

TIỆM NÀO CŨNG CÓ BÁN

PARIS, 20, Rue des Fossés-Saint-Jacques, PARIS

Có trữ tại tiệm HOLBÉ và RENOUX — RENOUX kẻ chỉ Đường Catinat, môn bài số 16, 18 20, SAIGON.

Tại tiệm Solirène, đường Thủy-binh, môn bài số 215, Chợ lớn cũng có bán



PHOSPHATINE FALIÈRES

LÀ BỘT NUÔI CON NIT

CÓ BÁN TẠI TIỆM THUỐC HOLBÉ VÀ RENOUX

Renoux kẻ truyền

Đường Catinat môn bài số 16, 18, 21, Saigon

TẠI TIỆM THUỐC SOLIRÈNE ĐƯỜNG THỦY-BINH MÔN BÀI SỐ 215, CHỢ LỚN CŨNG CÓ BÁN

LỜI RAO RẤT TRỌNG HỀ. — Bột hiện Phosphatine Falières là một món vật thực rất bổ dưỡng để nuôi con nit từ sáu bảy tháng, nhưt là trong khi dứt sữa nó, hoặc trong lúc nó đang nở nang. Nó giúp cho đẻ mọc răng, nó trợ cho mau lớn xương, nó ngừa phòng hoặc nó trừ bịnh hạ lợi, là bịnh hay sanh ra trong lúc nắng hạ.

HÃY HỎI THỨ
 + + HỘP QUỆT
 HIỆU NÀY: + +



LÀ THỨ TỐT
 HƠN CÁC THỨ
 KHÁC + +

Tại nhà in ông F. H. SCHNEIDER
 7, Boulevard Norodom. - SAIGON

NỮ-TẮC, ông P. Trương-vinh-KY in lại rồi.
 Sách để dạy đến bà con gái. Ai cũng biết danh
 tiếng ông đốc. Hãy mua mà coi thì rõ.

Giá 0 \$ 25
 Tiền gởi 0 04

TIỆM MAY và BÁN HÀNG-TÀU

Kính mời Chu-qui-cô trong Thành-phủ cùng
 các đấng hảo-tâm Qui-khách Lạc-châu như
 Qui-vị muốn dùng may xiêm áo cách kiểu thì
 nào, hay là mua xuyên lảnh hàng-tàu, xin niệm
 tình đến giúp nhau lấy thảo. - Tiệm tôi có thợ
 Huế, cắt, may đủ cách kiểu đương thời đúng;
 tiền công may và giá hàng dẽ đều nhẹ. - Con sự
 khéo vụng tôi chẳng dám khoe khoan quá lễ,
 xin đến may một lần thì rõ việc khéo không.
 Lời vớ lẽ tạm mời, xin Qui-cô niệm tình, đến
 giúp nhau cho nên cuộc.

M^{me} **NGUYỄN-HỮU-SANH**,
 110, quai Arroyo-Chinois (Cầu-ông-Lãnh).
 (Gần gare xe lửa.)

HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU
DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 + + NHÀ NGÀNH TẠI
 HAIPHONG, BORDEAUX,
 SAIGON, HANOI

Hàng **DENIS FRÈRES** trừ dấu thom hiệu: « **Royal Japonais** » là thứ tốt hảo hạng và thom điệu hơn các thứ dấu hiệu đề-vương Nhật-bồn.

Hãy xức tóc bằng dầu hiệu « **Huile Flora** » là thứ tốt hơn hết và dầu thom vô hạng.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau này:

Rượu chắt trắng và chắt đỏ trong thùng và chiếc ra ve.

Rượu Champagnes V^{ve} **Cliequot**.

» **Ponsardin**.

» **Duc de Montebello**.

» **Roederer**.

» **Moët et Chandon**.

Rượu Tisane de Champagnes supérieur **B. et S. Perrier**

Rượu Tisane extra: **Marquis de Bergey**.

Hàng này cũng có bán thuốc gói và thuốc vắn rồi hiệu **Le Globe** và giấy hút thuốc kêu là « **Nil** » có thứ rượu kêu là: **vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Jalkaud**.

Liqueurs và cognacs **Marie Brizard và Roger**.

Bière Gruber và Bière Lorraine. Rượu **Madère, Malaga và Muscat de rontignan Rivoire**.

Có bán máy viết hiệu **Remington** và các thứ đồ phụ tùng.

Cũng có trừ các thứ hộp quẹt Đông-Dương, và ngoài **Bến thụy**, gần Annam và ông quẹt **Hànội** (Tonkin) nữa. Ai muốn hỏi giá thì viết thư như vậy.

Maison **DENIS FRÈRES**, SAIGON

Saigon. — Imp. F.-H. SCHNEIDER.

Cer tifié Emportation conforme au tirage
 à Ville cinq cents exempl.
 Saigon, le 21 Novembre 1911

Vu pour légalisation de la signature

de M. _____
 Saigon, le _____ 19____
 Le Maire, de la Ville de Saigon

Directeur-Gérant: F.-H. SCHNEIDER

LỤC TỈNH TÂN VĂN

BẢN ĐỀ TÊN CHƯ-VỊ THÔNG TÍN (correspondants)

TÊN HỌ	NGHỀ NGHIỆP	LÀNG	TỔNG	TỈNH	NÓC HỜ
Hồ-vân-Phát	Thầy-thuốc	Phước-lý	Phước-diên-thượng	Chợlớn	<i>Bản mặt, không nên bán chịu. Mỗi lần thầu 5\$ đồng phải gửi bạc lập tức cho Báo-quán, bằng chẳng thì Báo-quán không gửi nhật-báo lại phải biên tên họ người mua cho rõ ràng.</i> <i>Lần lần sẽ thêm điều lệ.</i> <i>Thông-tin mua nhật-trình cũng trừ huế hồng được.</i>
Cao-hoài-Do	"	Tân-thông-tây	Long-tuy-hạ	Gia-định	
Nguyễn-quan-Còn	Điện-chủ	Tân-quới	An-trường	Cầnthơ	
Hương-giáo-Đặng	Điện-chủ	An-định	Hòa-hảo	Mytho	
Võ-vân-Lang	Thủ-hộ	Tân-mỹ	An-thạnh-thượng	Sadéc	
Bùi-vân-Chương	Bán rượu	Tiên-thủy	Bảo-đức	Bétre	
Võ-thanh-Lung	"	Anthời	Minh-huệ	id	
Pétus Hoàng	Điện-chủ	Long-định	Thành-hóa-trung	Tràvinh	
Phạm-vân-Tổ	"	Tân-tỉnh-đông	Thạnh-phong	Mytho	
Nguyễn T. Chấp	"	Chợ-lách	Bình-xương	Vinhlong	
Trương-vân-Hanh	Commerçant	Tân-quí-đông	An-thạnh-hạ	Sadéc	
Tạ-xuân-Cử	Maire	Trường-lộc	Bình-thới	Vinhlong	
Hương-quan-Ngọc	Notable	Tân-thuận	An-tịnh	Sadéc	
Lê-quan-Kiệt	"	Tân-an	Định-bảo	Cầnthơ	
Cao-kim-Cang	"	Thoại-son	Định-phước	Longxuyén	
Trần-bạch-Vân	"	Phủ-hu	Bình-mỹ	Sadéc	
Ng-trung-Phương	propriétaire	Tân-hạnh-trung	Bảo-lộc	Bétre	
Ngô-bửu-Xuyến	Hương-quán	Tá-liêu	Định-mỹ	Sốctráng	
Hồ nhật-Tân	Chánh-xí-tiền	Tân-thạnh	Phong-thạnh-thượng	Longxuyén	
Nguyễn-vân-Nguyễn	"	Phủ-thợ-Xuân	Nord Annam.		
Ng-thành-Chương	"	Định-yên	An-phủ	Longxuyén	
Lê-vân-Sửu	"	Phủ-long	Bảo-thành	Bétre	
Phạm-vân-Vui	"	Tân-thời-nhi	Long-tuy-thượng	Gia-định	
Lý-hữu-Dư	Cựu phó tổng	Hòa-khánh	Cầu-an-hạ	Chợlớn	
Trần-bạch-Vân	"	Phủ-hữu	An-mỹ Cái tàu hạ	Sadéc	

Ta muốn làm sao cho mọi người coi tờ Lục-tỉnh-tân-văn như bạn lành rất trung hậu, khi có việc chi không rõ nên gửi thơ lên mà hỏi, thì ta sẵn lòng hồi âm lập tức, lâu ngày mình sẽ tương thân tương ái với nhau.

Còn việc tiền bạc của thiên-hạ giao cho Chư-tôn mua nhật-trình, như chỗ nào có nhà giấy-thếp bán mandat, thì chẳng nói làm chi, bằng chỗ nào không có bán mandat, thì nên mua con cò theo cách chỉ sau đây bỏ vào thơ, gấn khấn kỹ lưỡng, đem đến nhà giấy-thếp mà ký thác lấy biên lai. Sở tồn người mua phải chịu là số-phí mua mandat và con chiệm gửi thơ.

Cò ấy phải phân ra:
 1 phần 10 cò số 25
 5 — 10 — 10
 2 — 10 — 5
 2 — 10 — 1

Chư-tôn khá nên sắm một cuốn sổ đăng biên tên họ những người cậy mua nhật-trình, cùng chép thơ từ gửi cho Bồn-quán đầu đó có số hiệu phân minh, vì lần lần Bồn-quán sẽ lập ra nhiều chuyện lợi cho Chư-tôn đăng nhờ, thì hậu lai mới khỏi chỗ mich nhau.

Vài ngày Chư-tôn sẽ tiếp được 10 tờ xin mua nhật-trình, bảo người mua ký tên rồi Chư-tôn ký gạnh theo đó mà gởi chung với mandat lên cho Bồn-quán vào sổ và một cuốn biên lai.

Phải xin tờ của làng làm chứng, như Bồn-quan đã biết vị nào thì thôi. Mỗi vị thông-tin phải lấy tiền huế hồng mua nhật-trình mà xem, Bồn-quán cũng trừ huế-hồng cho vậy.
Lục-tỉnh-tân-văn.

Chư-tôn khá rõ một điều là tờ Lục-tỉnh-tân-văn chẳng phải lập ra đăng xoi-bói việc quốc-gia, hoặc chám qui thiên hạ.
 Lục-tỉnh-tân-văn tùy theo tài lực riêng cứ lo việc Quảng-khai-dân-trí, điều dắc bạn đồng-bang vào nẻo văn minh, lần lần tấn bộ.

Bởi ấy cho nên Bồn-quán xin Chư-tôn trong bài vở, thơ từ gửi lên cho Bồn-quán thì chẳng nên bao hiểm việc riêng của mỗi người, hoặc xiềng tạc việc quốc-gia; cứ việc ích lợi chung trong tổng trong làng mà luận, há đi tha câu biệt sạ làm chi vô ích.

THUỐC NƯỚC HIỆU LÀ

PERTUSSIN TAESCHNER

là thuốc hiệu hậu và thần hiệu để trừ bệnh con nít ho, bệnh cảm mạo phong sương, ho lồng phổi và suyễn, trong mây chỗ danh tiếng đều cho nó *nhất-hảo-hạng-chỉ-khái-được*.

Dùng nó mà uống, thì các bệnh **đau phổi** đều được giảm thuyên.

KOMMANDANTEN-APOTHEKE

Tiệm E. Taeschner, ở tại kinh thành Berlin C. 19 Đức-quốc (Allemagne) điều tể
 Trừ tại tiệm G. RENOUX, pharmacien de 1^{re} classe, Saigon
 successeur de V. Holbé et G. Renoux.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
 7, Boulevard Nordom. — SAIGON

NAM-VIỆT-SỬ-KÝ, chữ quốc-ngữ. Từ có nước nam đến tàu trào.

Giá 0 \$ 80
 Tiền gởi. 0 08

TIỆM THUỐC

ÔNG HOLBÉ VÀ RENOUX

NHẬT HẠNG BẢO CHẾ Y SANH

Ở đường CATINAT, môn bài số 16 18 và 20, tại SAIGON.

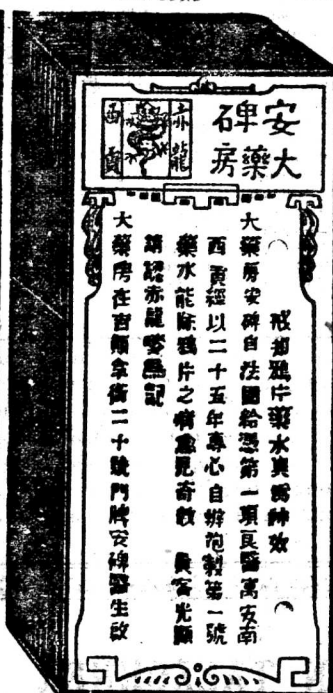
KINH CÁO

CÙNG CÁC CHƯ VỊ MUỐN BỎ

THUỐC NHA-PHIÊN.

PHÍA MẶT

PHÍA LƯNG



Có một thứ thuốc hiệu **SOLUTION R số 1** của ông Điều-chế-y-khoa-tấn-sĩ **HOLBÉ** làm ra đây, thì những kẻ muốn giải yên mới chắc mình rằng bỏ thuốc đàng mà thôi, bỏ đã mau, ít tốn tiền mà lại không sanh bệnh hoạn chi cả, thật là một vị thần dược đó.

Thuốc **SOLUTION R** này khắp cả toàn-cầu đều biết danh, bởi ấy cả muôn vạn người đã gửi thư đến mà khen tạ chẳng cùng.

Chẳng có thuốc nào thần hiệu cho bằng thuốc này, cho nên có nhiều hiệu giả làm. Nhiều nơi lại mua thuốc này về làm cốt rồi luyện ra thuốc nước hay là thuốc hoàn mà bán.

Chư-vị hãy nghĩ bấy nhiêu thì đủ biết thuốc này thần hiệu là thế nào.

Hiệu XICH-LONG của tiệm thuốc, ve đựng thuốc, nhãn thuốc, cùng hộp thuốc **SOLUTION R** này đã cầu chứng nơi tòa Sài-gòn và nơi **THƯƠNG-MÃI-BỘ** tại Đô-thành **PARIS** rồi, cho nên nếu bắt đặng ai giả mạo thì tòa sẽ chiếu theo luật mà làm tội.

Khi mua phải coi cho kỹ lưỡng cái hộp cho giống như hình trên đây, và niêm phong lại hẳn hoi, có dấu ký tên ông **HOLBÉ**, điều-chế-y-khoa-tấn-sĩ là người luyện nên thuốc ấy. Hộp ấy lại có phụ thêm đồ để đếm giọt mà uống (*compte-goutte*) và cách dùng bằng nhiều thứ tiếng.

Giá mỗi ve.

1\$ 50

VÀ KHI MUA PHẢI TÍNH TIỀN SỜ PHÍ GỬI HAY LÀ MUA *contre remboursement*

Như gửi *contre remboursement*, thì gửi cách kín nhiệm vô cùng **chẳng cho ai biết đặng**.

Ai mua nhiều sẽ tính nhẹ giá hơn, các thứ thuốc khác cũng vậy và **chứng chắc rằng** những thuốc bảo chế đều là đồ thượng hạng và tinh khiết lắm.

LỤC TỈNH TÂN VÂN

Nội Tuần Đàng Bão

Ngày Thứ Năm

閩新省陸

MR. F. H. SCHWEIDER, SAIGON

NĂM THỨ SÁU

JEUDI 28 NOVEMBRE 1912

SỐ 251

NGÀY 20 THÁNG MƯỜI, NĂM NHÂM-TÌ

MỤC LỤC

- | | |
|------------------------------|-----------------------------|
| 1 - Công vấn lược lược. | 17 - Ông thần họ vạc giặc |
| 2 - Vn quốc tân văn. | ngũ. |
| 3 - Đồng-đương thời sự. | 18 - Hoàn cầu địa dư. |
| 4 - Ai ôn. | 19 - Thuốc-sát bỏ huyết. |
| 5 - Thảo luận cuộc. | 20 - Hygiène (đường-sanh- |
| 6 - Bứt may cho con gái Nam- | pháp). |
| trung tá. | 21 - Di tân được nhì bỏ lão |
| 7 - Trục luận. | suy. |
| 8 - Nam-kỳ Canh-nông phòng. | 22 - Tỏi không đời bụng. |
| 9 - Bạch-nhân-lê chử ở ng- | 23 - Cigarettes Diva. |
| pháp. | 24 - Học vấn môn loại. |
| 10 - Tin mùa màng. | 25 - Tự do diên đảng. |
| 11 - Nam-kỳ nhế cục. | 26 - Xảo thủ khả gia. |
| 12 - Kim-Vân-Biền tán giải. | 27 - Jugement Dourdou. |
| 13 - Trình thám tiêu thuyết. | 28 - Cáo bạch. |
| 14 - Pháp-quốc tân sử. | 29 - Thương trường. |
| 15 - Cáo bạch. | 30 - Lý tài luận. |
| 16 - Mãi hoá mới đầu. | |

BỒN-QUÁN CÁO BẠCH

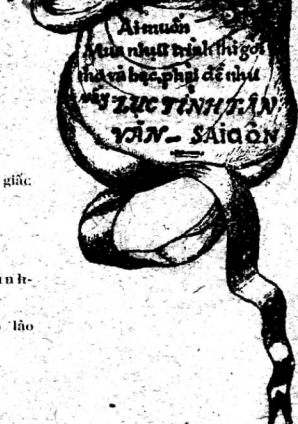
Bồn-quán gửi cho mỗi vị vài số nhật-báo, ấy là làm kiểu cho các ngài coi, bằng ưng ý thì mua chứ chẳng phải ép nài chi chử-vi, vậy xin chư qui-vi bắt được nhật-báo thì cứ mà coi, rồi tùy ý mình chử-chàng lo ngài, Bồn-quán không có ý gửi mấy trương nhật-báo mà đi đòi các qui-vi vài ba cái bạc đầu.

CE NUMÉRO

contient un Supplément gratuit pour les Abonnés

LE SUPPLÉMENT NE PEUT ÊTRE VENDU SÉPARÉMENT

PRIX DU NUMÉRO : 0 \$ 20c



GIẤY BÀN NHẬT TRÌNH
 Mua 10 số 5\$00
 Mua 20 số 8\$00
 Mua 30 số 12\$00

